

ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN PHÁT HÀNH, SỬ DỤNG THẺ ĐA TÍNH NĂNG VIKKI BANK

(dành cho Khách hàng cá nhân)

Phần A. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

1. Ngân hàng Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên Số Vikki (viết tắt là “Vikki Bank”): là tổ chức phát hành Thẻ đa tính năng (sau đây gọi tắt là “TCPHT”) và/hoặc tổ chức thanh toán Thẻ (sau đây gọi tắt là “TCTTT”) theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
2. Điểm giao dịch/Đơn vị kinh doanh: là các Đơn vị kinh doanh của Vikki Bank, bao gồm Chi nhánh, Phòng giao dịch, và các Đơn vị khác có chức năng kinh doanh trong từng thời kỳ của Vikki Bank (sau đây gọi tắt là “ĐVKD”).
3. Tổ chức thanh toán Thẻ (viết tắt là “TCTTT”): là Vikki Bank hoặc các tổ chức tín dụng khác, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được phép thực hiện dịch vụ thanh toán thẻ theo quy định của pháp luật.
4. Tổ chức thẻ (viết tắt là “TCT”): bao gồm Tổ chức thẻ Việt Nam và Tổ chức thẻ quốc tế, có thỏa thuận với các TCPHT, TCTTT và các bên liên quan khác để hợp tác phát hành và thanh toán Thẻ.
 - a. Tổ chức Thẻ Việt Nam (viết tắt là “TCTVN”): là tổ chức trung gian cung ứng dịch vụ kết nối hệ thống xử lý giao dịch Thẻ, thực hiện việc trao đổi dữ liệu bằng điện tử hoặc bằng chứng từ và bù trừ các nghĩa vụ tài chính phát sinh từ các giao dịch Thẻ cho Vikki Bank, các TCTTT và Đơn vị chấp nhận thẻ theo thỏa thuận bằng văn bản giữa các bên có liên quan.
 - b. Tổ chức Thẻ quốc tế (viết tắt là “TCTQT”): là tổ chức được thành lập, hoạt động ở nước ngoài theo quy định của pháp luật nước ngoài, có thỏa thuận với các TCPHT, TCTTT, tổ chức chuyển mạch Thẻ và/hoặc các bên liên quan để hợp tác về hoạt động Thẻ ngân hàng đối với Thẻ có mã TCPHT do TCTQT cấp hoặc Thẻ có mã TCPHT của quốc gia khác, phù hợp với các quy định của pháp luật Việt Nam và cam kết quốc tế.
5. Mã tổ chức phát hành thẻ (Bank Identification Number - viết tắt là “BIN”) là một dãy chữ số, bao gồm các loại BIN sau: BIN xác định TCPHT theo quy định của Ngân hàng Nhà nước tại Quy chế cấp, sử dụng và quản lý mã tổ chức phát hành thẻ ngân hàng; BIN do TCTQT cấp; và BIN của quốc gia khác. Trường hợp thẻ có BIN do TCTQT cấp hoặc thẻ có BIN của



Vikki Care

 1900 6608

 In App chat  vikkibank.vn

 19006608@vikkibank.vn

quốc gia khác, việc cấp, sử dụng và quản lý BIN được thực hiện theo quy định của TCTQT hoặc quốc gia cấp BIN đó.

6. Thẻ đa tính năng (sau đây gọi tắt là “Thẻ”): là Thẻ được Vikki Bank phát hành, tích hợp từ 02 tính năng trở lên, gồm tính năng Thẻ tín dụng với tính năng Thẻ ghi nợ và/hoặc tính năng Thẻ trả trước định danh trên cùng 01 (một) Thẻ. Khách hàng được phép lựa chọn tính năng Thẻ mà khách hàng muốn sử dụng trong quá trình thực hiện giao dịch Thẻ. Các tính năng Thẻ tín dụng, Thẻ ghi nợ và/hoặc Thẻ trả trước định danh có thể được triển khai và lựa chọn là tính năng chính, tính năng phụ của Thẻ. Việc lựa chọn, áp dụng tính năng chính và tính năng phụ này sẽ được Vikki Bank quyết định, triển khai trong từng thời kỳ theo các chính sách, chương trình và sản phẩm Thẻ cụ thể.
7. Thẻ tín dụng: là thẻ do Vikki Bank phát hành, cho phép Chủ thẻ thực hiện giao dịch thẻ trong phạm vi hạn mức tín dụng đã được cấp theo thỏa thuận với Vikki Bank.
8. Thẻ ghi nợ: là thẻ do Vikki Bank phát hành, cho phép Chủ Thẻ thực hiện giao dịch Thẻ trong phạm vi số tiền và hạn mức thấu chi (nếu có) trên Tài khoản thanh toán của Chủ thẻ mở tại Vikki Bank.
9. Thẻ trả trước định danh: là thẻ do Vikki Bank phát hành, cho phép Chủ thẻ thực hiện giao dịch Thẻ trong phạm vi giá trị tiền được nạp vào Thẻ tương ứng với số tiền đã trả trước cho Vikki Bank.
10. Chủ thẻ: là Khách hàng cá nhân được Vikki Bank cung cấp Thẻ để sử dụng, đứng tên thực hiện giao kết Hợp đồng với Vikki Bank. Chủ thẻ đồng thời là Chủ tài khoản/Khách hàng.
11. Mã số xác định Chủ thẻ (viết tắt là “PIN”): là mã số mật được Vikki Bank cung cấp cho Chủ thẻ hoặc do Chủ thẻ tạo lập theo quy trình được Vikki Bank quy định để sử dụng trong các giao dịch Thẻ. Mã số này do Chủ thẻ chịu trách nhiệm bảo mật.
12. Thời hạn có hiệu lực của Thẻ: là khoảng thời gian Vikki Bank cho phép Chủ thẻ sử dụng Thẻ và được in trên Thẻ (được xem là ngày cuối cùng của tháng hết hiệu lực).
13. Thẻ vật lý: là Thẻ có hình thức hiện hữu vật chất, thông thường được làm bằng chất liệu nhựa, có gắn chip điện tử để lưu giữ dữ liệu thẻ, có thông tin in trên thẻ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và/hoặc quy định của Vikki Bank ban hành từng thời kỳ. Thẻ vật lý được kích hoạt trước khi sử dụng.
14. Thẻ phi vật lý: là Thẻ không hiện hữu bằng hình thức vật chất, tồn tại dưới dạng điện tử và hiển thị các thông tin trên Thẻ theo quy định Ngân hàng nhà nước và/ hoặc quy định của Vikki Bank ban hành từng thời kỳ. Thẻ phi vật lý có thể được Vikki Bank in ra Thẻ vật lý theo

thoả thuận giữa Vikki Bank và Chủ thẻ. Thẻ phi vật lý được kích hoạt ngay sau khi phát hành.

15. Mã CVV/CVC (Card Verification Value/ Card Verification Code): là mã xác thực gồm 03 (ba) chữ số trên thẻ, thường được in bên phải phần chữ ký Chủ thẻ.
16. Thời hạn hiệu lực/hiệu lực Thẻ: là khoảng thời gian Vikki Bank cho phép Chủ thẻ sử dụng Thẻ và thường được in trên Thẻ (được xem là ngày cuối cùng của tháng hết hiệu lực).
17. Thẻ Chip Contactless/Thẻ không tiếp xúc: là Thẻ thông minh được ứng dụng cả công nghệ “tiếp xúc” và “không tiếp xúc” trên một chiếc Thẻ. Thẻ có cách thức giao tiếp kép, vừa giao tiếp bằng cách tiếp xúc (Contact) với đầu đọc Thẻ hoặc giao tiếp từ xa (Contactless). Chủ thẻ chỉ cần chạm hoặc vẩy nhẹ Thẻ lên máy POS để thanh toán mua hàng.
18. Thẻ Chip theo chuẩn EMV/ theo chuẩn VCCS (sau đây gọi tắt là “Thẻ Chip”): là sản phẩm Thẻ được gắn chip điện tử với bộ vi xử lý như một máy tính thu nhỏ đa chức năng và ứng dụng, có khả năng lưu trữ các thông tin quan trọng được mã hóa với độ bảo mật cao.
19. Thẻ giả: là Thẻ không do Vikki Bank phát hành nhưng có chứa các thông tin của Thẻ thật, Chủ thẻ thật.
20. Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ tín dụng (sau đây gọi tắt là “Hợp đồng”): là thỏa thuận bằng văn bản giữa Vikki Bank với Chủ thẻ về việc phát hành và sử dụng Thẻ. Hợp đồng này được tạo nên bởi Điều khoản và Điều kiện cùng với Thỏa thuận mở, sử dụng tài khoản thanh toán/sản phẩm – dịch vụ hoặc văn bản khác có tên gọi tương đương theo quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ, được Vikki Bank và Chủ thẻ ký/xác nhận trực tiếp hoặc được ký điện tử/ký số/xác nhận bằng phương tiện điện tử phù hợp với quy định Vikki Bank, quy định của pháp luật giao dịch điện tử trong từng thời kỳ.
21. Đơn vị chấp nhận Thẻ (viết tắt là “ĐVCNT”): là các tổ chức, cá nhân chấp nhận thanh toán hàng hóa, dịch vụ bằng Thẻ theo hợp đồng thanh toán Thẻ/Thỏa thuận được ký kết với TCTT..
22. Hóa đơn: là chứng từ xác nhận các giao dịch thông qua Thẻ do Chủ thẻ thực hiện tại ĐVCNT.
23. Thiết bị chấp nhận Thẻ tại điểm bán (sau đây gọi tắt là “TBCNT”): là các loại thiết bị đọc thẻ, thiết bị đầu cuối được cài đặt và sử dụng tại các ĐVCNT mà Chủ thẻ có thể sử dụng Thẻ để thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ, bao gồm các thiết bị Point of Sale, Mobile Point of Sale (sau đây gọi tắt là “POS/ mPOS”) và/hoặc các loại thiết bị chấp nhận Thẻ khác.

Thiết bị chấp nhận thẻ có thể được lắp đặt tại Chi nhánh/Phòng giao dịch của Vikki Bank/TCTTT để cung ứng tiền mặt cho Chủ thẻ theo thoả thuận giữa Vikki Bank và TCPHT/TCTTT và Vikki Bank phù hợp với phạm vi sử dụng Thẻ theo quy định của Vikki Bank và theo quy định của pháp luật hiện hành.

24. POS/mPOS NFC: là thiết bị chấp nhận Thẻ có tích hợp công nghệ NFC (công nghệ kết nối không dây), ngoài chức năng như máy POS/mPOS thông thường, máy POS/mPOS NFC còn có chức năng chấp nhận Thẻ Vikki Bank contactless và các thiết bị kết nối không dây khác.
25. Máy giao dịch tự động: là thiết bị mà Chủ thẻ có thể sử dụng để thực hiện một hoặc một số các giao dịch như: gửi, nạp, rút tiền mặt, chuyển khoản, thanh toán hóa đơn hàng hóa, dịch vụ, vấn tin tài khoản, đổi PIN, tra cứu thông tin Thẻ hoặc các giao dịch khác theo quy định của pháp luật và quy định của Vikki Bank theo từng thời kỳ. Bao gồm máy: ATM (Automatic Teller Machine), CRM (Cash Recycling Machine), VTM (Video Teller Machine) và các máy khác theo quy định của Vikki Bank từng thời kỳ, phù hợp với quy định pháp luật được lắp đặt cố định tại địa điểm lắp đặt của Vikki Bank.
26. Giao dịch Thẻ: là việc Chủ thẻ sử dụng Thẻ để thực hiện giao dịch thanh toán, rút tiền mặt và các dịch vụ khác do Vikki Bank, tổ chức thanh toán Thẻ cung ứng theo quy định pháp luật.
27. Số tiền giao dịch: là số tiền mà Chủ thẻ dùng để thanh toán hàng hóa, dịch vụ, rút tiền mặt hoặc thực hiện giao dịch tương đương với giao dịch rút tiền mặt tại ĐVCNT hoặc tại máy giao dịch tự động.
28. Số tiền giao dịch quy đổi: là số tiền giao dịch được quy đổi theo tỷ giá quy đổi từ ngoại tệ ra đồng Việt Nam (viết tắt là VNĐ) do Vikki Bank hoặc các TCTQT quy định.
29. Số tiền ghi nợ: là số tiền giao dịch quy đổi, các phí do Vikki Bank/TCTQT quy định (nếu có) và các khoản phụ phí (nếu có) được ghi nợ vào Tài khoản thanh toán.
30. Ghi nợ: trừ tiền từ tài khoản quản lý Thẻ tín dụng/tài khoản thanh toán/tài khoản quản lý Thẻ trả trước định danh.
31. Ghi có: cộng tiền vào tài khoản quản lý Thẻ tín dụng/tài khoản thanh toán/tài khoản quản lý Thẻ trả trước định danh.
32. Giao dịch Thẻ không tiếp xúc: là giao dịch Thẻ được thực hiện bằng cách chạm hoặc đặt Thẻ trong cự ly gần với máy POS/mPOS NFC. Giao dịch Thẻ không tiếp xúc được xem là hợp lệ và không cần ký tên trên hóa đơn giao dịch, không cần nhập PIN với số tiền hàng

hóa, dịch vụ nhỏ hơn một giá trị nhất định được quy định từ Tổ chức thẻ và Vikki Bank trong từng thời kỳ.

33. Giao dịch Thẻ trực tuyến/Ecommerce: là việc sử dụng Thẻ để thanh toán tiền mua hàng hóa, dịch vụ trên các website của ĐVCNT có kết nối với hệ thống thanh toán trực tuyến của Vikki Bank và/hoặc đối tác của Vikki Bank.
34. Dịch vụ xác thực giao dịch Thẻ trực tuyến quốc tế (viết tắt là “Dịch vụ 3D Secured”): là dịch vụ nhằm tăng thêm sự an toàn cho Chủ thẻ khi thực hiện giao dịch Thẻ trực tuyến tại các website có biểu tượng Verified by Visa hoặc MasterCard SecureCode hoặc J/Secure thông qua việc xác thực Chủ thẻ bằng một mật khẩu.
35. Giao dịch thanh toán qua Mã phản hồi nhanh (Quick Response Code - viết tắt là “QR Code”): là việc sử dụng dịch vụ thanh toán để trả tiền, chuyển tiền thông qua QR Code của tổ chức, cá nhân.
36. Giao dịch Easy Payment: là việc Chủ thẻ sử dụng Thẻ Contactless thực hiện các giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ qua POS (đã nâng cấp công nghệ Contactless) mà không cần ký tên trên hóa đơn giao dịch với số tiền hàng hóa, dịch vụ nhỏ hơn một giá trị nhất định được quy định từ TCTQT trong từng thời kỳ.
37. Giao dịch thanh toán không tại đơn vị chấp nhận Thẻ: là việc sử dụng Thẻ để thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ nhưng thực tế không phát sinh việc mua bán, cung ứng hàng hóa, dịch vụ.
38. Giao dịch Thẻ gian lận, giả mạo: là giao dịch bằng Thẻ giả, giao dịch sử dụng trái phép Thẻ.
39. Giao dịch đáng ngờ: là giao dịch có dấu hiệu bất thường hoặc có cơ sở để nghi ngờ tài sản trong giao dịch có nguồn gốc từ hoạt động tội phạm hoặc liên quan tới rửa tiền và theo quy định của pháp luật, Ngân hàng Nhà nước từng thời kỳ.
40. One Time Password (viết tắt là “OTP”): là một khẩu sử dụng một lần và chỉ có giá trị trong một khoảng thời gian nhất định. Tùy theo từng phương thức đăng ký OTP, Khách hàng sử dụng thiết bị để đăng ký OTP (OTP Token) hoặc phần mềm phát sinh mật khẩu trên thiết bị di động (Soft Token) của Khách hàng hoặc Vikki Bank gửi OTP dưới dạng tin nhắn SMS/ email (OTP SMS/ OTP Email) tới số điện thoại di động/ email đã đăng ký với Vikki Bank của Khách hàng.
41. Tổng đài dịch vụ Chủ thẻ/Tổng đài dịch vụ khách hàng (sau đây gọi tắt là “Tổng đài”): là kênh hỗ trợ của Vikki Bank qua số điện thoại 19006608 và các số điện thoại khác theo quy

định của Vikki Bank từng thời kỳ (có ghi âm, hoạt động 24/24 giờ trong ngày và 7/7 ngày trong tuần), qua email: 19006608@vikkibank.vn, qua website chính thức của Vikki Bank, hoặc các kênh khác theo quy định từng thời kỳ để tiếp nhận các yêu cầu của Chủ thẻ liên quan đến việc phát hành và sử dụng Thẻ theo quy định của Vikki Bank tại từng thời điểm.

42. Hợp đồng bảo đảm: là hợp đồng/thỏa thuận thế chấp/cầm cố/bảo lãnh và/hoặc các văn bản khác quy định về biện pháp bảo đảm để đảm bảo cho việc thực hiện nghĩa vụ của Chủ thẻ đối với Vikki Bank.
43. Tài khoản thanh toán: là tài khoản thanh toán do Khách hàng cá nhân làm Chủ tài khoản và mở tại Vikki Bank và sử dụng các dịch vụ thanh toán.
44. Tài khoản quản lý Thẻ trả trước định danh: là tài khoản để quản lý các giao dịch phát sinh liên quan đến việc sử dụng Thẻ trả trước định danh. Tài khoản này được tạo ra trên hệ thống Thẻ của Vikki Bank. Tương ứng với 1 Thẻ trả trước là 1 Tài khoản quản lý Thẻ trả trước định danh. Tài khoản này không phải là tài khoản thanh toán.
45. Tài khoản quản lý Thẻ tín dụng: là tài khoản của Chủ thẻ chính tại Vikki Bank và dùng để quản lý các loại giao dịch Thẻ, phí, lãi và các phát sinh liên quan đến việc sử dụng Thẻ.
46. Hạn mức tín dụng Thẻ (sau đây gọi tắt là “HMTD Thẻ”): là số tiền tối đa mà Chủ thẻ được Vikki Bank cho phép sử dụng tại một thời điểm nhất định.
47. Sao kê Thẻ tín dụng (sau đây gọi tắt là “Sao kê”): là bảng kê chi tiết các giao dịch Thẻ, lãi, phí phát sinh liên quan đến việc sử dụng Thẻ của Chủ thẻ trong Kỳ sao kê. Sao kê được gửi định kỳ đến Chủ thẻ chính qua thư điện tử hoặc qua bưu điện theo đăng ký của Chủ thẻ chính trên Hợp đồng.
48. Ngày sao kê: là ngày Vikki Bank lập sao kê và gửi thông báo bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung xác nhận về giao dịch Thẻ của Chủ thẻ, dư nợ, lãi, phí phát sinh; các bút toán điều chỉnh (nếu có) và số tiền phải thanh toán của Chủ thẻ.
49. Kỳ sao kê: là khoảng thời gian giữa 2 lần sao kê liên tiếp hoặc là khoảng thời gian Vikki Bank lập Sao kê, được tính từ ngày sau Ngày sao kê của kỳ liền trước tới hết Ngày sao kê của kỳ hiện tại.
50. Ngày đến hạn thanh toán: là ngày cuối cùng để Chủ thẻ thanh toán Dư nợ theo quy định của Vikki Bank (trước 17 giờ cùng ngày).
51. Thời hạn trả nợ: là thời hạn mà trong thời hạn đó Chủ thẻ phải thanh toán dư nợ Thẻ cho Vikki Bank, theo đó Chủ thẻ phải thanh toán số tiền thanh toán tối thiểu hoặc toàn bộ dư nợ Thẻ theo thông báo Sao kê của Vikki Bank gửi cho Chủ thẻ.

52. Số tiền thanh toán tối thiểu: là số tiền tối thiểu mà Chủ thẻ chính phải thanh toán cho Ngân hàng sau mỗi kỳ sao kê (theo thông báo trên Sao kê) chậm nhất vào ngày đến hạn thanh toán để không bị chịu các khoản phí và lãi do chậm thanh toán. Số tiền thanh toán tối thiểu được tính toán theo quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ và được Vikki Bank thông báo đến khách hàng thông qua các phương thức như email, SMS, hoặc phương thức khác ... do Vikki Bank quyết định trong từng thời kỳ.
53. Mức trả nợ tối thiểu: là % tỷ lệ trả nợ căn cứ theo quy định của từng sản phẩm Thẻ/hạng Thẻ được Vikki Bank áp dụng trong từng thời kỳ, để xác định số tiền thanh toán tối thiểu mà Chủ thẻ cần phải thanh toán cho Vikki Bank. Công thức tính số tiền thanh toán tối thiểu được thực hiện theo quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ
54. Dư nợ: là tổng số tiền Chủ thẻ phải thanh toán cho Vikki Bank bao gồm giá trị (các) giao dịch Thẻ, lãi, phí phát sinh, các khoản phải trả khác liên quan đến việc sử dụng Thẻ chưa được Chủ thẻ thanh toán cho Vikki Bank và được thể hiện trong sao kê hàng tháng.
55. Dư nợ gốc trong hạn: là số dư nợ gốc mà Chủ thẻ có nghĩa vụ thanh toán trong thời hạn đã thỏa thuận/cam kết với Vikki Bank tại Hợp đồng hoặc theo yêu cầu của Vikki Bank.
56. Dư nợ gốc quá hạn: bao gồm số dư nợ gốc bị chuyển nợ quá hạn khi Chủ thẻ không thực hiện hoặc thực hiện thanh toán không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ/ thanh toán theo Hợp đồng, số dư nợ gốc mà Chủ thẻ không trả được nợ trước hạn khi Vikki Bank chấm dứt sử dụng Thẻ hoặc thu hồi nợ Thẻ trước hạn khi Vikki Bank phát hiện Chủ thẻ vi phạm các điều khoản, điều kiện, nghĩa vụ về thanh toán Dư nợ Thẻ tại Hợp đồng.
57. Nợ quá hạn: là khoản nợ mà Chủ thẻ không thực hiện hoặc không thực hiện đủ nghĩa vụ trả nợ khi đến hạn thanh toán, theo Hợp đồng với Vikki Bank và/ hoặc các thỏa thuận khác với Vikki Bank (nếu có).
58. Tài sản bảo đảm (TSBD): là bất kỳ khoản tiền mặt, khoản tài sản ký quỹ, tiền gửi tiết kiệm, giấy tờ có giá hoặc tài sản bảo đảm khác, được Chủ thẻ thỏa thuận bằng văn bản với Vikki Bank, được cung cấp bởi Chủ thẻ để bảo đảm việc thực hiện các nghĩa vụ tài chính của Chủ thẻ tại Vikki Bank. Việc nhận, quản lý tài sản bảo đảm thực hiện theo quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ.
59. Bên bảo đảm (thế chấp/cầm cố): là cá nhân hoặc tổ chức dùng tài sản thuộc quyền sở hữu/ quyền sử dụng hợp pháp của mình để bảo đảm cho nghĩa vụ của Chủ thẻ tại Vikki Bank.
60. Người có liên quan: là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với tổ chức, cá nhân khác^[1].

61. Ngày làm việc: là ngày Vikki Bank thực hiện giao dịch từ thứ hai đến thứ sáu trừ các ngày thứ 7, chủ nhật và các ngày nghỉ lễ, Tết theo quy định của pháp luật.
62. Phí dịch vụ Thẻ (viết tắt là “Phí”): là các khoản phí mà Chủ thẻ thanh toán cho Vikki Bank khi mở, sử dụng và thực hiện các giao dịch Thẻ. Mức phí, loại phí sẽ do Vikki Bank quy định theo từng thời kỳ và được ban hành trong (các) Biểu phí dịch vụ Thẻ.
63. Giấy tờ tùy thân (viết tắt là “GTTT”): là các giấy tờ định danh Khách hàng được Vikki Bank thu thập, sử dụng, kiểm tra để nhận biết, định danh Khách hàng khi thực hiện thủ tục phát hành Thẻ, bao gồm:
- a. Đối với công dân Việt Nam: Thẻ căn cước công dân hoặc thẻ căn cước hoặc Căn cước điện tử (thông qua việc truy cập vào tài khoản định danh điện tử mức độ 02) hoặc các loại giấy tờ khác (còn hiệu lực) được Vikki Bank chấp nhận sử dụng trong các giao dịch tại Vikki Bank.
 - b. Đối với người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch: Giấy chứng nhận căn cước (còn hiệu lực).
 - c. Đối với người nước ngoài: Hộ chiếu và thị thực nhập cảnh hoặc giấy tờ có giá trị thay thị thực còn thời hạn hoặc giấy tờ chứng minh được miễn thị thực nhập cảnh, hoặc danh tính điện tử (thông qua việc truy cập vào tài khoản định danh điện tử mức độ 02) (nếu có) hoặc các loại giấy tờ khác (còn hiệu lực) được Vikki Bank chấp thuận sử dụng trong các giao dịch.
64. Danh tính điện tử: là thông tin của một cá nhân trong hệ thống định danh và xác thực điện tử cho phép xác định duy nhất cá nhân đó trên môi trường điện tử.

Trong đó, Danh tính điện tử người nước ngoài bao gồm:

- a. Thông tin cá nhân: Số định danh của người nước ngoài; Họ, chữ đệm và tên; Ngày, tháng, năm sinh; Giới tính; Quốc tịch; Số, ký hiệu, ngày, tháng, năm, loại giấy tờ và nơi cấp hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế.
- b. Dữ liệu sinh trắc học: Ảnh khuôn mặt, Vân tay.

Điều 2. QUY ĐỊNH VỀ ĐỒNG TIỀN SỬ DỤNG, MỨC PHÍ DỊCH VỤ THẺ

1. Đồng tiền sử dụng trong giao dịch Thẻ

- a. Giao dịch Thẻ trên lãnh thổ Việt Nam:
 - i. Giao dịch rút tiền mặt bằng Thẻ phải được thực hiện bằng VNĐ.

- ii. Đối với các Giao dịch Thẻ khác đồng tiền giao dịch là VNĐ. Trường hợp được sử dụng ngoại hối để giao dịch theo quy định pháp luật về quản lý ngoại hối thì đồng tiền thể hiện trong giao dịch là VNĐ hoặc VNĐ và ngoại tệ.
 - iii. Các giao dịch Thẻ được thực hiện bằng ngoại tệ theo quy định của pháp luật sẽ được quy đổi sang VNĐ theo tỷ giá của TCTQT quy định và/hoặc theo tỷ giá quy đổi của Vikki Bank tại thời điểm TCTQT và/hoặc hệ thống của Vikki Bank xử lý giao dịch đồng thời phải phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước. Vikki Bank sẽ thu phí chuyển đổi ngoại tệ đối với các giao dịch được thực hiện bằng ngoại tệ ngoài hệ thống Vikki Bank và không chịu trách nhiệm đối với các khoản chênh lệch phát sinh so với giao dịch gốc (nếu có) khi ĐVCNT thực hiện hoàn trả giao dịch Thẻ;
- b. Giao dịch Thẻ ngoài lãnh thổ Việt Nam:
- i. Đồng tiền giao dịch là đồng tiền mà nước sở tại sử dụng trong giao dịch thanh toán hoặc là đồng tiền mà Chủ thẻ lựa chọn đối với các giao dịch sử dụng dịch vụ DCC (DCC (Dynamic Currency Conversion) là dịch vụ chuyển đổi tiền tệ).
 - ii. Các giao dịch Thẻ được thực hiện bằng ngoại tệ sẽ được quy đổi sang VND theo tỷ giá của TCTQT quy định và/hoặc theo tỷ giá quy đổi của Vikki Bank tại thời điểm TCTQT và/hoặc hệ thống của Vikki Bank xử lý giao dịch đồng thời phải phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước. Vikki Bank sẽ thu phí chuyển đổi ngoại tệ đối với các giao dịch được thực hiện bằng ngoại tệ ngoài hệ thống Vikki Bank và không chịu trách nhiệm đối với các khoản chênh lệch phát sinh so với giao dịch gốc (nếu có) khi ĐVCNT thực hiện hoàn trả giao dịch Thẻ.
- c. Trong trường hợp có sự chênh lệch giữa số tiền cấp phép trừ hạn mức và số tiền cập nhật vào Sao kê Thẻ của Chủ thẻ, Chủ thẻ có trách nhiệm thanh toán số tiền được ghi nhận trên Sao kê Thẻ.
- d. Quy định về giao dịch đặc thù:
- i. Giao dịch đặc thù là giao dịch mà số tiền thanh toán cuối cùng được cập nhật vào Sao kê lớn hơn số tiền ghi nhận tại thời điểm Chủ thẻ thực hiện giao dịch tại trạm xăng tự động, khách sạn, taxi, nhà hàng, ăn uống, thuê xe/tàu thuyền, spa, câu lạc bộ/hộp đêm...theo quy định của TCTQT trong từng thời kỳ.
 - ii. Vikki Bank có quyền cho phép thực hiện các giao dịch đặc thù ngay cả khi số tiền thanh toán cuối cùng cập nhật vào hệ thống Vikki Bank có thể dẫn tới vượt HMTD Thẻ của Chủ thẻ.

- iii. Chủ thẻ có nghĩa vụ thanh toán cho Vikki Bank toàn bộ số tiền thanh toán cuối cùng được cập nhật vào sao kê của Chủ thẻ cùng các phí/lãi phát sinh (nếu có).

2. Phí dịch vụ thẻ

- a. Căn cứ vào dịch vụ mà Chủ thẻ đã đăng ký và sử dụng, Vikki Bank được quyền ghi nợ và thu phí theo biểu phí dịch vụ Thẻ của Vikki Bank ban hành tùy từng thời điểm. Thời gian từ khi thông báo đến khi áp dụng các thay đổi về phí tối thiểu là 07 (bảy) ngày.
- b. Liên quan đến việc phát hành và sử dụng Thẻ, Vikki Bank có quyền thu các loại phí sau:
 - i. Phí phát hành Thẻ: là phí Chủ thẻ phải trả khi đăng ký phát hành Thẻ.
 - ii. Phí thay thế Thẻ: là khoản phí Chủ thẻ phải trả khi Chủ thẻ yêu cầu phát hành lại/thay thế Thẻ.
 - iii. Phí tra soát, khiếu nại: là khoản phí mà Chủ thẻ phải trả khi khiếu nại không đúng với kết quả tra soát.
 - iv. Phí thường niên: là khoản phí Chủ thẻ phải trả hàng năm để duy trì việc sử dụng Thẻ sau khi Thẻ đã được kích hoạt.
 - v. Phí rút tiền mặt: thu khi Chủ thẻ thực hiện giao dịch rút tiền mặt.
 - vi. Phí chuyển đổi ngoại tệ: là khoản phí phát sinh khi Chủ thẻ thực hiện các loại giao dịch bằng đồng ngoại tệ khác đồng Việt Nam.
 - vii. Phí xử lý giao dịch bằng VNĐ tại các ĐVCNT có mã quốc gia khác Việt Nam: thu trên Giao dịch Thẻ được Chủ thẻ sử dụng thanh toán bằng VNĐ tại các ĐVCNT có mã quốc gia khác Việt Nam.
 - viii. Phí chậm thanh toán: thu nếu Chủ thẻ không thanh toán hoặc không thanh toán đủ số tiền thanh toán tối thiểu vào/hoặc trước Ngày đến hạn thanh toán.
 - ix. Phí vượt hạn mức: thu nếu Dư nợ tại ngày lập Sao kê Thẻ lớn hơn HMTD Thẻ được cấp.
 - x. Các loại phí khác theo quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ.
- c. Biểu phí dịch vụ Thẻ có thể được Vikki Bank điều chỉnh trong từng thời kỳ, phù hợp với quy định của NHNN. Chủ thẻ đồng ý việc Vikki Bank có quyền thay đổi biểu phí dịch vụ Thẻ và Vikki Bank sẽ thông báo cho Chủ thẻ bằng một trong các hình thức sau (thời gian từ khi thông báo đến khi áp dụng các thay đổi về phí tối thiểu là 07 ngày): qua tin nhắn SMS, địa chỉ email đã đăng ký, các phương tiện

thông tin đại chúng, website chính thức của Vikki Bank, hoặc các hình thức thông báo khác phù hợp với quy định pháp luật trong từng thời kỳ. Trường hợp Chủ Thẻ không đồng ý với việc thay đổi này, Chủ thẻ phải liên hệ với Vikki Bank để yêu cầu Vikki Bank chấm dứt việc sử dụng Thẻ và thực hiện các thủ tục để tắt toán Thẻ theo quy định của Vikki Bank.

Điều 3. NGÔN NGỮ

1. Ngôn ngữ chính sử dụng trong Hợp đồng, và các văn bản, tài liệu liên quan giữa Vikki Bank và Khách hàng là tiếng Việt.
2. Trong trường hợp có bên nước ngoài tham gia, các bên có thể thỏa thuận sử dụng tiếng nước ngoài thông dụng kèm theo bản tiếng Việt. Trong trường hợp mâu thuẫn về nội dung giữa bản tiếng Việt và bản tiếng nước ngoài thì bản tiếng Việt có giá trị sử dụng.

Điều 4. THÔNG BÁO

1. Tất cả các trao đổi, văn bản, hóa đơn giao dịch, thông báo giao Thẻ/PIN thành công, thông báo về việc phát hành thẻ, số dư tài khoản Thẻ, lịch sử giao dịch Thẻ và các thông tin cần thiết khác được Vikki Bank thông báo đến Chủ thẻ theo quyết định của Vikki Bank, thông qua một trong các phương thức như: đăng tải trên website chính thức của Vikki Bank hoặc gửi thư điện tử hoặc nhắn tin (SMS) hoặc gọi điện thoại vào máy di động, máy cố định mà Chủ thẻ đã đăng ký với Vikki Bank, thông qua ứng dụng Mobile Banking của Vikki Bank, hoặc phương thức khác phù hợp với quy định pháp luật, và bản Điều khoản và Điều kiện này.
2. Chủ thẻ đồng ý để Vikki Bank được quyền chủ động cập nhật/chỉnh sửa/lưu trữ bất kỳ sự thay đổi thông tin nào của Chủ thẻ trên hệ thống của Vikki Bank (bao gồm nhưng không giới hạn các thông tin nhận biết Chủ thẻ, địa chỉ hộp thư điện tử, số điện thoại di động, số điện thoại cố định, các thông tin liên lạc khác mà Chủ Thẻ đã đăng ký với Vikki Bank....) khi Chủ thẻ cung cấp cho Vikki Bank theo các hợp đồng/thỏa thuận sử dụng sản phẩm/dịch vụ. Để làm rõ, thông tin liên lạc mới của Chủ thẻ sẽ có hiệu lực áp dụng ngay khi Vikki Bank đã cập nhật thành công trên hệ thống của Vikki Bank và Vikki Bank sẽ không chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hậu quả của việc Chủ thẻ cung cấp các thông tin này.
3. Tất cả các thông báo của Vikki Bank sẽ được Vikki Bank gửi cho Chủ thẻ theo thông tin liên lạc cuối cùng mà Chủ thẻ đăng ký tại Vikki Bank hoặc công bố trên website chính thức của Vikki Bank hoặc theo các hình thức khác mà Vikki Bank cho là phù hợp. Tất cả các thông báo sẽ xem như Chủ thẻ đã nhận được:
 - a. Trong vòng 05 (năm) ngày tính từ ngày gửi đi (theo dấu bưu điện đi), nếu gửi bằng thư; hoặc

- b. Vào ngày Vikki Bank gửi nếu gửi thông qua hình thức tin nhắn (SMS)/email/điện thoại trực tiếp; hoặc
 - c. Vào ngày công bố trên website chính thức của Vikki Bank; hoặc
 - d. Từ thời điểm Vikki Bank hoàn tất gửi thông báo trên ứng dụng Mobile Banking của Vikki Bank; hoặc
 - e. Vào ngày Vikki Bank thực hiện thông báo công khai theo hình thức khác.
4. Chủ thẻ có trách nhiệm bảo mật những thông tin liên quan đến Thẻ được Vikki Bank gửi cho Chủ Thẻ dưới bất kỳ phương thức nào. Chủ thẻ chịu trách nhiệm mọi thiệt hại và bồi thường thiệt hại cho Vikki Bank và/hoặc bên thứ ba (nếu có) do Chủ thẻ để lộ những thông tin này.
5. Bất cứ thông báo, xác nhận, đề nghị, yêu cầu nào của Chủ thẻ gửi đến Vikki Bank phải được thực hiện bằng văn bản, và có xác nhận của Chủ thẻ và được Vikki Bank xác nhận về việc đã nhận văn bản. Tuy nhiên, Vikki Bank có thể (nhưng không bắt buộc) chấp nhận và thực hiện các yêu cầu đó thông qua fax, điện thoại hay email mà Vikki Bank tin rằng do chính Chủ thẻ đưa ra hay ủy quyền và Vikki Bank không chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hậu quả của việc thực hiện hay tuân theo các thông báo, xác nhận, đề nghị, yêu cầu nào của Chủ thẻ thông qua fax, điện thoại hay email.
6. Bằng việc xác nhận đồng ý với nội dung Điều khoản và Điều kiện này. Chủ Thẻ đồng ý nhận thông báo về quảng cáo, khuyến mãi, tin tức về các sản phẩm, dịch vụ, chương trình khách hàng, chính sách của Vikki Bank trong từng thời kỳ được Vikki Bank gửi bằng hòm thư điện tử, tin nhắn hoặc qua các kênh khác, dưới bất kỳ thể thức nào. Chủ thẻ đề nghị và yêu cầu Vikki Bank gửi các thông báo, tin nhắn này đến Chủ Thẻ (bao gồm cả hình thức thông báo/tin nhắn có chứa đường dẫn liên kết (hyperlink) truy cập các trang thông tin điện tử). Trường hợp Chủ thẻ không đồng ý tiếp tục nhận thông báo như trên, Chủ Thẻ thực hiện liên hệ tới Tổng đài dịch vụ khách hàng và/hoặc các kênh tiếp nhận khác được Vikki Bank triển khai trong từng thời kỳ.
7. Chủ thẻ có trách nhiệm thông báo cho Vikki Bank bằng văn bản ngay khi có những thay đổi về các thông tin đã đăng ký với Vikki Bank.
8. Vikki Bank có quyền thay đổi nội dung Các Điều Khoản Và Điều Kiện vào bất kỳ thời điểm nào. Bất kỳ thay đổi nội dung Các Điều Khoản Và Điều Kiện này hoặc các thông báo, yêu cầu khác sẽ được Vikki Bank thông báo trước cho Chủ thẻ bằng cách niêm yết tại Điểm giao dịch/Hệ thống Vikki Bank hoặc công bố trên website chính thức của Vikki Bank hoặc các phương tiện thông tin đại chúng hoặc các hình thức khác theo quyết định của Vikki Bank. Chủ thẻ có nghĩa vụ cập nhật các sửa

đổi, bổ sung Các Điều khoản Và Điều Kiện, các thông báo, yêu cầu từ Vikki Bank và có quyền quyết định tiếp tục hoặc chấm dứt việc sử dụng Thẻ, TKTT, Dịch vụ Ngân hàng Điện tử. Việc Chủ Thẻ tiếp tục sử dụng dịch vụ sau thời điểm hiệu lực của Các Điều Khoản Và Điều Kiện đã được sửa đổi, bổ sung được hiểu là Chủ thẻ đã chấp thuận các sửa đổi, bổ sung đó.

9. Nếu bất kỳ một hay nhiều điều khoản và điều kiện của Các Điều Khoản Và Điều Kiện này hay bất kỳ phần nào của Các Điều Khoản Và Điều Kiện này trở nên không hợp lệ, không giá trị hoặc không thể thi hành theo bất kỳ luật áp dụng, trong phạm vi quyền hạn sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp pháp, hiệu lực và thi hành của những Điều khoản và điều kiện còn lại của Các Điều khoản Và Điều Kiện này.
10. Việc chưa hoặc chậm trễ thực hiện quyền hạn, nghĩa vụ của Vikki Bank trong Điều khoản và Điều kiện này sẽ không được coi như là từ bỏ toàn bộ hay một phần quyền hạn, nghĩa vụ của Vikki Bank, trừ khi Vikki Bank có thông báo bằng văn bản về sự khước từ quyền hạn, nghĩa vụ của mình.
11. Nếu có bất kỳ tranh chấp nào phát sinh hoặc liên quan đến việc thực hiện Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ này giữa Chủ thẻ và Vikki Bank, trước hết sẽ được giải quyết thông qua thương lượng, hoà giải. Các Bên thống nhất rằng trong trường hợp tranh chấp không giải quyết được bằng hoà giải, thì tranh chấp được giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền hoặc tại Trung tâm trọng tài thương mại Phía Nam (STAC). Chủ thẻ đồng ý rằng việc giải quyết tranh chấp tại Trung tâm trọng tài thương mại Phía Nam (STAC) được thực hiện theo thủ tục thông thường hoặc thủ tục rút gọn quy định tại quy tắc tố tụng của STAC theo lựa chọn của Vikki Bank.
12. Trường hợp Chủ Thẻ và/hoặc Bên bảo đảm vi phạm nghĩa vụ thông báo về sự thay đổi địa chỉ thường trú, địa chỉ tạm trú, nơi cư trú mới và/hoặc đã gạch tên khỏi hộ khẩu và/ hoặc xuất cảnh quá 06 (sáu tháng) mà không thông báo địa chỉ, nơi cư trú mới. Chủ Thẻ và/hoặc Bên bảo đảm được xem là giấu địa chỉ nhằm trốn tránh nghĩa vụ trả nợ. Trong trường hợp này, nơi cư trú nêu tại văn bản này, tại hợp đồng bảo đảm là nơi cư trú cuối cùng của Chủ Thẻ và/ hoặc Bên bảo đảm. Vikki Bank được quyền yêu cầu Tòa Án hoặc Trung tâm trọng tài thương mại Phía Nam (STAC) xét xử vắng mặt. Chủ thẻ và/ hoặc Bên bảo đảm chấp nhận việc Tòa xét xử vụ án vắng mặt, kể cả trường hợp không lấy được lời khai của Chủ thẻ và/hoặc Bên bảo đảm.

Điều 5. BẤT KHẢ KHÁNG

1. Sự kiện bất khả kháng là những sự kiện xảy ra một cách khách quan, không thể lường trước và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết mà khả năng cho phép, bao gồm nhưng không giới hạn ở các sự kiện như chiến tranh, hành động khủng bố, biểu tình, đình công, bạo loạn, hỏa hoạn, động đất, lũ lụt, thiếu hụt năng lượng, thiên tai, sự cố điện, sự hư hỏng/ lỗi của máy giao dịch tự động, TBCNT, ATM, POS; hệ thống

thanh toán hoặc bất kì máy móc, thiết bị, hệ thống nào khác phục vụ cho hoạt động của Thẻ hoặc hệ thống xử lý dữ liệu hoặc hệ thống viễn thông/ internet hoặc dịch vụ trao đổi thông tin gặp sự cố, trục trặc; hành động hoặc, sự thay đổi chính sách, quy định pháp luật, hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc các sự kiện khách quan khác nằm ngoài sự kiểm soát của các bên và/ hoặc không phải do lỗi của Vikki Bank.

2. Khi xảy ra sự kiện Bất khả kháng, Vikki Bank sẽ tạm ngưng việc thực hiện Hợp đồng này và thông báo cho Chủ thẻ theo như quy định tại Điều 4 Phần A Điều khoản và Điều kiện này và không phát sinh trách nhiệm bồi thường đối với Chủ thẻ, bên thứ ba.
3. Sự kiện bất khả kháng không là cơ sở để miễn trừ trách nhiệm, nghĩa vụ của Chủ thẻ với Vikki Bank.

Điều 6. THỜI HẠN HIỆU LỰC THẺ

1. Thẻ đa tính năng có tích hợp tính năng của thẻ trả trước định danh: 03 (Ba) năm và/hoặc theo quy định của Vikki Bank từng thời kỳ.
2. Thẻ đa tính năng không tích hợp tính năng của thẻ trả trước định danh: 05 (Năm) năm và/hoặc theo quy định của Vikki Bank từng thời kỳ.
3. Thẻ đa tính năng có tích hợp của thẻ tín dụng: 05 (Năm) năm hoặc theo quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ. Trường hợp Chủ thẻ là người nước ngoài thì thời hạn hiệu lực Thẻ không vượt quá thời hạn cư trú còn lại tại Việt Nam.

Điều 7. TẠM KHÓA THẺ, TẠM DỪNG GIAO DỊCH THẺ, TỪ CHỐI THANH TOÁN/TỪ CHỐI THỰC HIỆN GIAO DỊCH THẺ

1. Vikki Bank có quyền áp dụng các biện pháp cần thiết mà không cần thông báo trước cho Chủ Thẻ (bao gồm nhưng không giới hạn: ngăn chặn, tạm dừng giao dịch Thẻ/ tạm khóa Thẻ/phong tỏa Giao dịch Thẻ, từ chối Giao dịch Thẻ, khóa Thẻ, tạm ngưng/ ngăn chặn/ chấm dứt/ phong tỏa việc sử dụng Thẻ,...) khi xảy ra một trong các trường hợp theo các quy định tại Điều này.
2. Vikki Bank sẽ tạm khóa Thẻ trong các trường hợp sau:
 - a. Chủ Thẻ có thông báo với Vikki Bank về việc tạm khóa Thẻ trong thời gian nhất định bằng một trong các hình thức liên lạc: điện thoại, email, văn bản, Internet Banking, Mobile Banking và/hoặc các kênh khác được Vikki Bank triển khai trong từng thời kỳ. Thẻ bị tạm khóa theo yêu cầu của Chủ thẻ sẽ chỉ được mở lại sau thời hạn tạm khóa trong thông báo của Chủ thẻ hoặc theo yêu cầu của Chủ thẻ tùy từng thời điểm và được Vikki Bank chấp thuận.
 - b. Chủ thẻ vi phạm một trong các điều khoản tại Hợp đồng hoặc khi có quyết định/yêu cầu bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- c. Vikki Bank có nghi ngờ giao dịch Thẻ vi phạm các quy định cấm vận của Vikki Bank hoặc cho các mục đích lừa đảo gian lận, rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt.
 - d. Chủ thẻ sử dụng Thẻ để thực hiện các hành vi bị cấm theo quy định tại Điều 9 của bản Điều khoản và Điều kiện này và các hành vi vi phạm pháp luật khác theo quy định của pháp luật hiện hành.
3. Vikki Bank sẽ tạm dừng Giao dịch Thẻ nếu Chủ thẻ không cập nhật, bổ sung thông tin GTTT (bao gồm cả thời hạn cư trú tại Việt Nam) trong trường hợp GTTT/thời hạn cư trú tại Việt Nam của Chủ thẻ hết hiệu lực/hết giá trị sử dụng.
 4. Các trường hợp tạm khóa Thẻ hoặc tạm dừng giao dịch Thẻ khác được Vikki Bank áp dụng trong từng thời kỳ và thông báo cho Chủ thẻ.
 5. Thẻ do Vikki Bank phát hành bị từ chối thanh toán Thẻ/thực hiện giao dịch Thẻ trong các trường hợp sau:
 - a. Sử dụng Thẻ để thực hiện các giao dịch thẻ bị cấm theo quy định của pháp luật, của Vikki Bank, Ngân hàng nhà nước, TCTQT.
 - b. Phát hiện có giao dịch không do Chủ Thẻ thực hiện.
 - c. Thẻ giả hoặc có liên quan đến giao dịch giả mạo.
 - d. Thẻ bị khóa, thẻ đã được Chủ thẻ thông báo bị mất cắp, thất lạc, bị lộ thông tin Thẻ, PIN và/ hoặc OTP hoặc các thông tin khác của Thẻ, Chủ thẻ.
 - e. Thẻ hết hạn sử dụng.
 - f. Thẻ bị chấm dứt sử dụng theo quy định của Vikki Bank khi Thẻ có các dấu hiệu vi phạm việc bảo mật thông tin giao dịch Thẻ và theo nhận định của Vikki Bank, được Vikki Bank áp dụng các biện pháp nhận diện và đánh giá trong từng thời kỳ.
 - g. Thẻ đã được sử dụng vượt quá HMTD Thẻ mà Vikki Bank đã cấp hoặc vượt quá HMTD Thẻ mà không được Vikki Bank cho phép.
 - h. Chủ thẻ không thanh toán đầy đủ và đúng hạn dư nợ thẻ, các khoản lãi và/hoặc phí được niêm yết tại quầy giao dịch hoặc công bố công khai trên Trang thông tin điện tử chính thức của Vikki Bank.
 - i. Chủ thẻ từ chối/không hợp tác cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc theo các quy định pháp luật liên quan về nhận biết, xác minh, cập nhật thông tin, đánh giá tăng cường về Khách hàng/giao dịch cho mục đích tuân thủ phòng chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt.

- j. Chủ Thẻ vi phạm quy định của NHNN, các quy định của Vikki Bank, TCTTT hoặc các thỏa thuận giữa Chủ thẻ với Vikki Bank trong Hợp đồng này.
- k. Bất kỳ trường hợp nào được nêu trên áp dụng trên thực tế cũng sẽ không làm ảnh hưởng đến nghĩa vụ khác của Chủ Thẻ đối với Vikki Bank và các quyền khác của Vikki Bank được quy định trong Điều khoản và Điều kiện này hoặc theo quy định pháp luật.

Điều 8. THU HỒI THẺ HOẶC HỦY HIỆU LỰC CỦA THẺ TRONG QUÁ TRÌNH SỬ DỤNG THẺ

Thẻ bị thu hồi và/hoặc hủy hiệu lực của Thẻ trong quá trình sử dụng trong các trường hợp sau:

1. Thẻ sử dụng cho mục đích vi phạm các quy định cấm vận của Vikki Bank hoặc cho các mục đích lừa đảo gian lận, rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt và các hành vi vi phạm pháp luật khác theo quy định của pháp luật.
2. Phục vụ công tác điều tra, xử lý tội phạm hoặc theo quy định của pháp luật.
3. Chủ thẻ thuộc danh sách cấm vận của NHNN, của các tổ chức quốc tế và của Vikki Bank hoặc thuộc phạm vi hạn chế giao dịch theo chính sách của Vikki Bank từng thời kỳ.
4. Vikki Bank phát hiện Chủ thẻ sử dụng giấy tờ giả, mạo danh để phát hành thẻ hoặc sử dụng thẻ cho mục đích lừa đảo, gian lận hoặc các hoạt động bất hợp pháp khác.
5. Chủ thẻ vi phạm bất cứ hợp đồng, cam kết, thỏa thuận nào đã ký với Vikki Bank.
6. Thẻ phát sinh giao dịch gian lận, giả mạo.
7. Các trường hợp thu hồi thẻ khác (nếu có) theo quy định của Vikki Bank và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn chi tiết trong từng thời kỳ được Vikki Bank thông tin đến Chủ thẻ hoặc được đăng tải trên trang thông tin điện tử chính thức của Vikki Bank, của NHNN, TCTTT và/hoặc các thỏa thuận bằng văn bản khác giữa Chủ thẻ với Vikki Bank.

Điều 9. CÁC HÀNH VI BỊ CẤM TRONG QUÁ TRÌNH PHÁT HÀNH VÀ SỬ DỤNG THẺ

1. Sửa chữa, tẩy xóa thẻ, chứng từ thanh toán không đúng quy định pháp luật; làm giả thẻ, chứng từ thanh toán; lưu giữ, lưu hành, chuyển nhượng, sử dụng thẻ giả.
2. Thuê, cho thuê, mua, bán, mở hộ Thẻ; lấy cắp, thông đồng để lấy cắp, mua, bán thông tin thẻ ngân hàng.
3. Sử dụng thẻ không hợp pháp.

4. Thực hiện, tổ chức thực hiện hoặc tạo điều kiện thực hiện các hành vi: sử dụng, lợi dụng thẻ để đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gian lận, lừa đảo, kinh doanh trái pháp luật và thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật khác.
5. Thực hiện, tổ chức thực hiện hoặc tạo điều kiện để người khác thực hiện các hành vi giao dịch Thẻ gian lận, giả mạo; giao dịch thanh toán khống tại ĐVCNT.
6. Lấy cắp, thông đồng để lấy cắp thông tin thẻ; tiết lộ và cung cấp thông tin thẻ, Chủ thẻ và giao dịch Thẻ không đúng quy định của pháp luật.
7. xâm nhập hoặc tìm cách xâm nhập, đánh cắp dữ liệu, phá hoại, làm thay đổi trái phép chương trình phân mềm, dữ liệu điện tử sử dụng trong thanh toán; lợi dụng lỗi hệ thống mạng máy tính để trục lợi.
8. xâm nhập hoặc tìm cách xâm nhập trái phép, phá hủy chương trình hoặc cơ sở dữ liệu của hệ thống phát hành, thanh toán thẻ, chuyển mạch thẻ, bù trừ điện tử giao dịch Thẻ.
9. Sử dụng Thẻ để thực hiện các giao dịch vi phạm các quy định cấm vận của Vikki Bank hoặc cho các mục đích lừa đảo, gian lận, rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt, các giao dịch mua bán tiền ảo, cá độ, đánh bạc trực tuyến, các giao dịch chuyển tiền/ nạp tiền vào tài khoản/ví điện tử tại nước ngoài... và các hành vi vi phạm pháp luật khác theo quy định của pháp luật.
10. Thanh toán sao kê thẻ bằng nguồn tiền có nguồn gốc bất hợp pháp.
11. Sử dụng hoặc tạo điều kiện cho các đối tượng sử dụng Thẻ ngân hàng vào mục đích vi phạm pháp luật.
12. Các hành vi bị cấm khác theo quy định của pháp luật và/hoặc theo quy định của Vikki Bank từng thời kỳ.

Điều 10. XỬ LÝ TRA SOÁT, KHIẾU NẠI, TRANH CHẤP TRONG QUÁ TRÌNH SỬ DỤNG THẺ

1. Khi phát hiện có sai sót hoặc nghi ngờ có sai sót về giao dịch Thẻ, Chủ thẻ có quyền thực hiện gửi đề nghị tra soát/ khiếu nại tới Vikki Bank trong vòng 60 ngày kể từ ngày phát sinh giao dịch đề nghị tra soát, khiếu nại. Quá thời hạn trên, Vikki Bank không chịu trách nhiệm xử lý tra soát khiếu nại và Chủ thẻ sẽ phải chịu hoàn toàn thiệt hại phát sinh do khiếu nại chậm.
2. Chủ thẻ đề nghị tra soát, khiếu nại theo một trong các hình thức sau:
 - a. Qua tổng đài điện thoại theo số 19006608 và các số điện thoại khác theo quy định của Vikki Bank từng thời kỳ - Trung tâm dịch vụ Khách hàng 24/7 của Vikki Bank (có ghi âm, hoạt động 24/24 giờ trong ngày và 7/7 ngày trong tuần) hoặc

gửi e-mail: 19006608@vikkibank.vn; Vikki Bank được quyền yêu cầu Chủ thẻ cung cấp các thông tin cần thiết để xác minh Chủ thẻ như: Số giấy tờ tùy thân đăng ký tại Vikki Bank,... nhằm xác thực yêu cầu đề nghị tra soát, khiếu nại của Chủ thẻ; hoặc

- b. Đến trực tiếp các Điểm giao dịch hợp pháp của Vikki Bank trên toàn quốc; hoặc
 - c. Các phương thức khác do Vikki Bank triển khai trong từng thời kỳ.
3. Yêu cầu tra soát khiếu nại của Chủ thẻ phải được thực hiện bằng mẫu giấy đề nghị tra soát, khiếu nại (văn bản giấy và điện tử) do Vikki Bank ban hành và cung cấp các hóa đơn giao dịch hay bất kỳ thông tin, chứng từ có liên quan để chứng minh nội dung khiếu nại theo yêu cầu của Vikki Bank. Đối với các trường hợp liên hệ qua tổng đài đề nghị tra soát, khiếu nại với lý do gian lận hoặc không thực hiện giao dịch thì Chủ thẻ phải bổ sung các chứng từ xác minh, chứng minh khiếu nại bao gồm nhưng không giới hạn giấy đề nghị tra soát, khiếu nại (theo yêu cầu của TCTQT, tổ chức thẻ Napas) cho Vikki Bank trong vòng 60 ngày kể từ ngày phát sinh giao dịch yêu cầu tra soát, khiếu nại.
4. Vikki Bank sẽ thực hiện ngay các biện pháp để khóa Thẻ khi Chủ thẻ đề nghị do nghi ngờ gian lận hoặc tổn thất. Trong trường hợp Chủ thẻ không đồng ý khóa Thẻ, Chủ thẻ phải chịu mọi trách nhiệm và/ hoặc bồi thường cho Vikki Bank hoặc bên thứ ba (nếu có) khi phát sinh thiệt hại (bao gồm cả thiệt hại về tài chính) do việc không khóa Thẻ gây ra.
5. Vikki Bank được quyền từ chối các khiếu nại của Chủ thẻ đối với tất cả các Giao dịch Thẻ có giá trị nhỏ hơn 10 Đô la Mỹ (USD) hoặc tương đương. Riêng loại hình du lịch và giải trí, Vikki Bank được quyền từ chối các khiếu nại của Chủ thẻ đối với các Giao dịch Thẻ có giá trị nhỏ hơn 25 Đô la Mỹ (USD) hoặc tương đương tại các ĐVCNT thuộc loại hình này theo quy định của TCTQT (ví dụ: hàng không, dịch vụ thuê xe, đi tàu biển, đi tàu hỏa, khách sạn, nhà nghỉ, nhà hàng, đại lý du lịch,...).
6. Nếu Thẻ phát sinh quá 15 (mười lăm) giao dịch được khiếu nại của Chủ thẻ vì lý do giả mạo/ gian lận (đối với Thẻ Mastercard) hoặc quá 35 (ba mươi lăm) giao dịch (đối với Thẻ Visa) hoặc quá số giao dịch mà TCTQT quy định trong từng thời kỳ (không phân biệt ĐVCNT và thời gian sử dụng Thẻ), thì Vikki Bank được quyền từ chối xử lý các khiếu nại giả mạo/ gian lận này.
7. Trường hợp Chủ thẻ ủy quyền cho người khác thay Chủ thẻ đề nghị tra soát, khiếu nại, người được ủy quyền phải xuất trình văn bản ủy quyền hợp lệ của Chủ thẻ theo quy định của pháp luật về ủy quyền.
8. Thời hạn xử lý đề nghị tra soát, khiếu nại:

- a. Tùy thuộc vào từng loại Thẻ và vào từng loại hình giao dịch Thẻ mà Chủ thẻ thực hiện, Vikki Bank sẽ giải quyết và trả lời các đề nghị tra soát, khiếu nại của Chủ thẻ trong thời hạn tương ứng với tính chất của từng giao dịch trên cơ sở tuân thủ thời gian xử lý tra soát, khiếu nại tối đa của pháp luật.
- b. Các đề nghị tra soát, khiếu nại của Chủ thẻ sẽ được Vikki Bank xử lý và thông báo kết quả tra soát, khiếu nại cho Chủ thẻ theo thời hạn sau:

Kênh giao dịch	Máy giao dịch tự động		POS/ECOM	
	Nội mạng	Ngoại mạng	Nội mạng	Ngoại mạng
Thời gian phản hồi kể từ ngày tiếp nhận tra soát, khiếu nại lần 1:				
Thẻ quốc tế	Tối đa 05 ngày làm việc	Tối đa 60 ngày làm việc	Tối đa 10 ngày làm việc	Tối đa 60 ngày làm việc
Thẻ nội địa		Tối đa 07 ngày làm việc		Tối đa 12 ngày làm việc
Thời gian tiếp nhận khiếu nại lần 2 kể từ ngày Vikki Bank gửi trả lời tra soát, khiếu nại lần 1 tối đa là 5 ngày làm việc.				
Thời gian phản hồi kể từ ngày tiếp nhận khiếu nại lần 2:				
Thẻ quốc tế	Tối đa 10 ngày làm việc	Tùy trường hợp cụ thể, tối đa 180 ngày làm việc.	Tối đa 12 ngày làm việc	Tùy trường hợp cụ thể, tối đa 180 ngày làm việc
Thẻ nội địa	Tối đa 10 ngày làm việc		Tối đa 12 ngày làm việc	

9. Vikki Bank thực hiện bồi hoàn cho Chủ thẻ theo thỏa thuận và quy định của pháp luật hiện hành đối với những tổn thất phát sinh không do lỗi của Chủ thẻ và/hoặc không thuộc các trường hợp bất khả kháng quy định tại Điều khoản và Điều kiện này trong thời hạn tối đa 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Vikki Bank thông báo kết quả tra soát, khiếu nại cho Chủ thẻ.
10. Trường hợp Khách hàng không đồng ý với kết quả tra soát khiếu nại lần 01, Khách hàng cần thực hiện lại đề nghị tra soát khiếu nại lần 02 trong vòng 05 (năm) ngày làm việc tiếp theo từ ngày có kết quả tra soát khiếu nại lần trước đó. Nếu Chủ thẻ không gửi kết quả khiếu nại lần 02 trong khoảng thời gian trên đồng nghĩa với việc Chủ thẻ đồng ý với kết quả tra soát khiếu nại lần 1 của Vikki Bank và không có quyền yêu cầu tra soát khiếu nại lần 02.

11. Trường hợp hết thời hạn xử lý khiếu nại theo quy định tại khoản 8 Điều này mà vẫn chưa xác định được nguyên nhân hay lỗi thuộc bên nào thì trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc tiếp theo, Vikki Bank thỏa thuận với Chủ thẻ về phương án xử lý hoặc xem xét về phương án tạm thời bồi hoàn tổn thất cho Chủ thẻ cho đến khi có kết luận cuối cùng của cơ quan có thẩm quyền phân định rõ lỗi và trách nhiệm của các bên. Trường hợp Vikki Bank, Chủ thẻ và các bên liên quan không thỏa thuận được phương án xử lý, và/ hoặc không đồng ý với quá trình xử lý đề nghị tra soát, khiếu nại thì việc giải quyết tranh chấp được thực hiện theo quy định của pháp luật.
12. Trường hợp vụ việc có dấu hiệu tội phạm, Vikki Bank sẽ thực hiện thông báo cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự và báo cáo Ngân hàng Nhà nước, đồng thời thông báo bằng văn bản cho Chủ thẻ biết về tình trạng xử lý đề nghị tra soát, khiếu nại. Trong trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền thông báo kết quả giải quyết không có yếu tố tội phạm, trong vòng 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày có kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Vikki Bank thỏa thuận với Chủ thẻ về phương án xử lý kết quả tra soát, khiếu nại.
13. Trường hợp Vikki Bank, Chủ thẻ và các bên liên quan (nếu có) không thỏa thuận được và/ hoặc không đồng ý với quá trình xử lý đề nghị tra soát, khiếu nại thì việc giải quyết tranh chấp được thực hiện theo quy định của pháp luật.
14. Chủ thẻ phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trong các trường hợp sau:
 - a. Đối với các giao dịch và chứng từ trong giao dịch điện tử bằng Thẻ Vikki Bank có sử dụng PIN/ OTP/ chữ ký/ không chữ ký/chữ ký không đúng với chữ ký đã đăng ký thực hiện tại bất kỳ máy giao dịch tự động và ĐVCNT.
 - b. Thẻ bị lợi dụng, lừa đảo khi sử dụng dịch vụ thanh toán tài khoản do lỗi của Chủ thẻ.
 - c. Giao dịch nhầm lẫn, sai sót do chính Chủ thẻ thực hiện.
 - d. Các giao dịch Thẻ không tiếp xúc phát sinh ngoài ý muốn của Chủ thẻ nếu Chủ thẻ không thực hiện hoặc thực hiện không đúng và/ hoặc không đầy đủ các biện pháp bảo vệ an toàn giao dịch Thẻ, bảo mật thông tin Thẻ do Vikki Bank hướng dẫn.
 - e. Các giao dịch nếu Vikki Bank cung cấp được bằng chứng về việc Thẻ của Chủ thẻ đã thực hiện giao dịch mà không cần chữ ký/PIN/OTP.
 - f. Một phần hoặc toàn bộ giá trị dịch vụ, các loại thuế và phí liên quan theo quy định của từng ĐVCNT nếu Chủ thẻ sử dụng Thẻ để đặt trước cho các dịch vụ

nhưng không sử dụng dịch vụ đó và không thông báo hủy dịch vụ trong thời hạn quy định của ĐVCNT.

- g. Chịu mọi tổn thất về tài chính đối với các giao dịch Thẻ Chip mà Chủ thẻ cho rằng bị giả mạo.
- h. Các giao dịch Thẻ do Chủ thẻ vi phạm các quy định sử dụng Thẻ/Tài khoản thanh toán, quy định về an toàn, bảo mật thông tin Thẻ/Tài khoản thanh toán, hoặc do Chủ thẻ cho người khác thuê/ mượn Thẻ/Tài khoản thanh toán theo quy định Điều khoản và Điều kiện này.
- i. Các trường hợp khác theo quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ và quy định của pháp luật.

Điều 11. CÁC CAM KẾT VÀ HIỆU LỰC CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN

1. Trong phạm vi quy định của pháp luật và bằng văn bản này Chủ thẻ cho phép, đồng ý và công nhận Vikki Bank được quyền cung cấp thông tin về Chủ thẻ cho các Đơn vị trực thuộc của Vikki Bank; và đồng ý, cho phép Vikki Bank và/hoặc các Đơn vị trực thuộc của Vikki Bank được toàn quyền cung cấp thông tin về Chủ thẻ/thông tin Thẻ/thông tin TKTT cho các tổ chức/bên thứ ba khác theo Thông báo xử lý dữ liệu cá nhân, Điều khoản và Điều kiện xử lý dữ liệu cá nhân mà Vikki Bank thông báo.

Chủ thẻ cho phép công ty của Chủ thẻ hay bất cứ cơ quan, cá nhân nào khác cung cấp thông tin về Chủ thẻ/thông tin Thẻ/thông tin TKTT cho Vikki Bank vào bất cứ lúc nào mà không cần có ý kiến chấp thuận hoặc có sự uỷ quyền của Chủ thẻ. Đồng thời, Chủ thẻ đồng ý cho Vikki Bank cung cấp thông tin, số điện thoại của Chủ thẻ cho các đối tác của Vikki Bank để triển khai dịch vụ cho Chủ thẻ. Chủ thẻ đồng ý tiếp nhận tin nhắn/cuộc gọi thoại liên quan đến dịch vụ cung cấp từ Vikki Bank hoặc bên thứ ba là các công ty viễn thông/công ty công nghệ thông tin,... theo số điện thoại mà Chủ thẻ đã cung cấp cho Vikki Bank.

2. Đồng ý và cho phép Vikki Bank cung cấp thông tin liên quan đến Chủ thẻ và Hợp đồng này cho Bên thứ ba là các cá nhân, tổ chức có chức năng nhằm mục đích thực hiện các hoạt động thu hồi nợ, mua bán nợ, xử lý nợ mà không cần thông báo cho Chủ thẻ về việc này. Để làm rõ, Chủ thẻ đồng ý rằng Bên thứ ba tiếp nhận thông tin của Chủ thẻ và Hợp đồng này có chức năng thu hồi nợ, mua bán nợ, xử lý nợ được phép cung cấp thông tin này cho bất kỳ cá nhân, tổ chức thực hiện hoạt động thu hồi nợ.
3. Các thông báo/văn bản thỏa thuận giữa Vikki Bank và Chủ thẻ hoặc Bên thế chấp/cầm cố về việc sử dụng tài sản đảm bảo, Biểu phí dịch vụ, Biểu lãi suất và các văn bản cam kết khác liên quan đến việc sử dụng Thẻ, TKTT và Dịch vụ Ngân hàng điện tử giữa Vikki Bank và Chủ thẻ là bộ phận không tách rời của Điều khoản và Điều kiện này.

4. Toàn bộ Điều khoản và Điều kiện và các văn bản khác giữa Vikki Bank và Chủ thẻ đều được giải thích theo Pháp luật Việt Nam, trừ khi các văn bản đó quy định khác.
5. Chủ thẻ xác nhận đã đọc, hiểu rõ và cam kết thực hiện các nội dung ghi trên Giấy Đề Nghị, Điều khoản và Điều kiện này, các Biểu lãi suất và Biểu phí dịch vụ liên quan do Vikki Bank ban hành, công khai và gửi đến cho Chủ thẻ.
6. Chủ thẻ cam kết và đồng ý rằng tùy theo chính sách, quy định nội bộ của Vikki Bank mà Vikki Bank sẽ quyết định việc cung cấp một phần hoặc toàn bộ các sản phẩm, dịch vụ theo Điều khoản và Điều kiện. Các quy định tại Điều khoản và Điều kiện này sẽ được áp dụng tương ứng theo các sản phẩm, dịch vụ mà Vikki Bank cung cấp cho Chủ thẻ.
7. Chủ thẻ xác nhận đã được Vikki Bank phổ biến, hướng dẫn về dịch vụ Thẻ, TKTT, Dịch vụ Ngân hàng điện tử, thao tác sử dụng đúng quy trình, các rủi ro có thể gặp phải khi sử dụng và cách xử lý khi gặp sự cố xảy ra.
8. Các Điều khoản và Điều kiện này có hiệu lực đối với Chủ thẻ kể từ ngày Chủ thẻ thực hiện xác nhận/hoặc ký/ký bằng chữ ký điện tử/đồng ý Giấy Đề Nghị. Các Điều khoản và Điều kiện này.

Điều 12. BIỆN PHÁP ĐẢM BẢO AN TOÀN, BẢO MẬT THÔNG TIN TRONG SỬ DỤNG THẺ VÀ TRƯỜNG HỢP MẤT THẺ HOẶC LỘ THÔNG TIN THẺ

1. Chủ thẻ đồng ý rằng Vikki Bank có toàn quyền chuyển Thẻ và số PIN cho Chủ thẻ theo bất kỳ cách thức chuyển giao nào mà Vikki Bank cho là an toàn và tin cậy. Chủ thẻ được xem là đã nhận được Thẻ và số PIN khi Vikki Bank giao Thẻ và số PIN đến đúng địa chỉ nhận thông tin mà Chủ thẻ đã cung cấp cho Vikki Bank và Chủ thẻ ký xác nhận đã nhận Thẻ và/hoặc PIN^[2] trên chứng từ do Vikki Bank quy định cho từng cách thức chuyển giao.
2. Trường hợp Vikki Bank giao Thẻ/số PIN trực tiếp cho Chủ thẻ tại một địa chỉ cụ thể theo thông tin của Chủ thẻ đăng ký, Vikki Bank sẽ nhận dạng Chủ thẻ thông qua một số thông tin cá nhân của Chủ thẻ và thông tin trên Thẻ đã được Chủ thẻ đăng ký với Vikki Bank và theo quy định của Vikki Bank. Vikki Bank được miễn trừ mọi trách nhiệm trong việc giao Thẻ/PIN cho Chủ thẻ khi thông tin nhận dạng Chủ thẻ nhận được trùng khớp và chính xác, đầy đủ với thông tin Vikki Bank có.
3. Nếu Chủ thẻ không nhận được Thẻ/số PIN từ Vikki Bank, Chủ thẻ chủ động liên hệ Vikki Bank để nhận Thẻ/số PIN trong vòng 30 ngày kể từ ngày Thẻ/số PIN được phát hành theo thông báo của Vikki Bank. Sau thời gian trên, Vikki Bank sẽ tiến hành xử lý Thẻ/ số PIN không được nhận theo quy trình xử lý Thẻ/số PIN tồn. Nếu Chủ thẻ có nhu cầu nhận Thẻ/số PIN mới, Chủ thẻ chịu các phí liên quan theo quy định của Vikki Bank.

4. Chủ thẻ bắt buộc phải đổi PIN do Vikki Bank cung cấp tại ATM của Vikki Bank và/hoặc tại các kênh khác được Vikki Bank triển khai trong từng thời kỳ trước khi thực hiện bất kỳ giao dịch nào. Để đảm bảo an toàn quá trình sử dụng Thẻ, Chủ thẻ không được thực hiện các giao dịch Thẻ sử dụng PIN với số PIN do Vikki Bank cung cấp.
5. Chủ thẻ chịu trách nhiệm quản lý Thẻ và bảo mật số PIN, OTP, các thông tin Thẻ, thông tin Giao dịch Thẻ, Chữ ký điện tử và các dữ liệu/thông tin dùng để tạo lập Chữ ký điện tử. Chủ thẻ không được chuyển nhượng Thẻ hoặc đưa Thẻ cho người khác sử dụng, không được tiết lộ thông tin Vikki Bank triển khai trong từng thời kỳ cho bất cứ ai, trong bất kỳ trường hợp nào để tránh phát sinh các giao dịch không do Chủ thẻ thực hiện.
6. Chủ thẻ không được tiết lộ mã khóa bảo mật sử dụng một lần Vikki Bank gửi cho Chủ thẻ để tạo thành một phần chữ ký điện tử cho bất kỳ ai. Khi phát hiện chữ ký điện tử có thể không còn thuộc sự kiểm soát của mình, phải kịp thời khóa Thẻ và sử dụng các phương tiện thích hợp để thông báo cho Vikki Bank ngay lập tức.
7. Chủ thẻ không được sử dụng hoặc cho bất kỳ người nào khác sử dụng Thẻ và phải hủy Thẻ bằng cách cắt nhỏ Thẻ ngay sau khi xảy ra một trong các sự kiện:
 - a. Thẻ bị thay thế, bị hư hỏng.
 - b. Thẻ bị chấm dứt, hủy bỏ hoặc chấm dứt sử dụng theo quy định tại bản Điều khoản và Điều kiện này.
 - c. Thẻ đã thông báo là bị mất, bị thất lạc nhưng sau đó Chủ thẻ tìm lại được.
 - d. Hết thời hạn hiệu lực (nếu có) ghi trên Thẻ.
 - e. Chủ thẻ chịu trách nhiệm đối với những thiệt hại, tổn thất mà Vikki Bank phải chịu do việc Chủ thẻ không thực hiện đúng quy định tại Điều khoản này.
8. Trong trường hợp Thẻ/thông tin liên quan đến Thẻ/mật khẩu/số PIN/mã OTP bị mất/bị đánh cắp/bị sử dụng bởi người khác mà không có sự chấp thuận của Chủ thẻ, Chủ thẻ phải:
 - a. Thông báo ngay cho Vikki Bank qua Tổng đài dịch vụ và phải đến điểm giao dịch Vikki Bank gần nhất để xác nhận lại thông báo này bằng văn bản với Vikki Bank.
 - b. Cung cấp các thông tin về thời gian, địa điểm Thẻ bị mất, thông tin liên quan đến Thẻ/mật khẩu/số PIN bị lộ/đánh cắp, các Giao dịch Thẻ thực hiện cuối cùng và các thông tin khác theo yêu cầu của Vikki Bank.
9. Chủ thẻ phải chịu trách nhiệm về tất cả Giao dịch Thẻ, thiệt hại và bồi thường thiệt hại cho Vikki Bank và/hoặc bên thứ ba (nếu có) đối với các Giao dịch Thẻ, nếu:

- a. Phát sinh từ việc Chủ thẻ gian lận hoặc làm trái các nội dung đã thỏa thuận với Vikki Bank tại Điều khoản và Điều Kiện này trong quá trình sử dụng Thẻ hoặc bất cẩn trong việc quản lý, sử dụng Thẻ, PIN, mã OTP kể cả trong trường hợp Chủ thẻ để cho Bên thứ ba sử dụng Thẻ, PIN, mã OTP.
 - b. Phát sinh từ việc Thẻ bị lợi dụng trước khi Vikki Bank có xác nhận bằng văn bản về việc xử lý theo thông báo bị mất Thẻ, bị đánh cắp Thẻ hoặc việc sử dụng Thẻ của Chủ thẻ hoặc thông tin trên Thẻ trái phép, bao gồm nhưng không giới hạn: các giao dịch Thẻ phát sinh từ việc lừa đảo và/ hoặc giả mạo chữ ký.
 - c. Chủ thẻ không thông báo cho Vikki Bank theo quy định tại Điều này ngay sau khi Thẻ bị mất hoặc bị lộ PIN, mã OTP, lộ thông tin Thẻ hoặc các vấn đề bảo mật liên quan khác.
10. Chủ thẻ có trách nhiệm đăng ký dịch vụ trực tuyến trong ngành ngân hàng (Dịch vụ Online Banking), như SMS Banking, Mobile Banking,... khi phát hành Thẻ để kịp thời quản lý các Giao dịch Thẻ của Chủ thẻ và thực hiện các giao dịch Thẻ trực tuyến.
11. Khi Thẻ bị mất cắp/thất lạc/bị giữ tại ATM/máy giao dịch tự động của các ngân hàng khác, Chủ thẻ phải thông báo và đề nghị cấp lại Thẻ (nếu có nhu cầu cấp lại Thẻ) bằng văn bản cho Vikki Bank. Chủ thẻ phải thanh toán toàn bộ các giao dịch phát sinh trên Thẻ (nếu có) cho Vikki Bank trước khi Vikki Bank có xác nhận bằng văn bản về việc xử lý theo thông báo bị mất Thẻ. Vikki Bank sẽ xem xét và quyết định việc cấp lại Thẻ. Khi cấp lại, Chủ thẻ phải trả phí thất lạc (nếu có) và phí thay thế Thẻ theo biểu phí được Vikki Bank ban hành phù hợp với pháp luật bằng văn bản và cập nhật trên website theo từng thời điểm. Nếu tìm lại hoặc thu hồi được Thẻ bị mất cắp/thất lạc sau khi Chủ thẻ đã thông báo cho Vikki Bank, Chủ thẻ không được sử dụng Thẻ này và chủ động hủy Thẻ để Thẻ không sử dụng được. Khi thay thế Thẻ, Chủ thẻ sẽ được cấp lại số PIN mới và Chủ thẻ phải thực hiện thay đổi số PIN riêng để được an toàn khi sử dụng Thẻ.
12. Vikki Bank có quyền thực hiện xác minh lại thông tin nhận biết khách hàng và áp dụng biện pháp theo quy định pháp luật về phòng, chống rửa tiền trong các trường hợp dưới đây:
- a. Chủ thẻ có các dấu hiệu đáng ngờ theo quy định của Luật Phòng, chống rửa tiền;
 - b. Vikki Bank có cơ sở nghi ngờ tính hợp pháp, hợp lệ của các giấy tờ trong hồ sơ phát hành Thẻ và trong quá trình sử dụng Thẻ của Chủ thẻ đã được thu thập trước đây;
 - c. Thông tin của Chủ thẻ có trong danh sách nghi ngờ gian lận, lừa đảo của Hệ thống thông tin hỗ trợ quản lý, giám sát và phòng ngừa rủi ro gian lận trong hoạt động thanh toán của Ngân hàng Nhà nước hoặc danh sách khách hàng liên quan

nghi ngờ gian lận, lừa đảo, vi phạm pháp luật đã được Bộ Công an và cơ quan chức năng khác cung cấp (nếu có);

- d. Các trường hợp khác theo quy định pháp luật và quy định Vikki Bank từng thời kỳ.

13. Áp dụng theo quy định pháp luật, Vikki Bank có quyền cảnh báo, hướng dẫn cho Chủ thẻ về phương thức thủ đoạn tội phạm trong phát hành và sử dụng Thẻ, các biện pháp bảo mật thông tin dữ liệu và việc sử dụng Thẻ an toàn.
14. Vikki Bank có thể thông báo chấm dứt hiệu lực Thẻ vì bất cứ lý do gì, bao gồm nhưng không giới hạn thực hiện theo yêu cầu hợp pháp của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, thực hiện theo yêu cầu chuyên môn, kỹ thuật, ...Thẻ chấm dứt hiệu lực kể từ thời điểm Vikki Bank thông báo cho Chủ thẻ về việc chấm dứt hiệu lực Thẻ. Trường hợp Chủ thẻ tiếp tục sử dụng Thẻ mới, Chủ thẻ phải thực hiện theo quy định của Vikki Bank.
15. Trong quá trình sử dụng Thẻ, Chủ thẻ phải tuyệt đối tuân thủ các biện pháp đảm bảo an toàn, bảo mật Thẻ, không thực hiện các hành vi bị cấm theo Điều khoản và Điều kiện này. Trường hợp Thẻ bị mất hoặc bị lộ thông tin, Chủ thẻ phải thông báo ngay cho Vikki Bank.

Điều 13. QUY ĐỊNH VỀ BẢO VỆ, XỬ LÝ DỮ LIỆU CÁ NHÂN

1. Trong quá trình Chủ thẻ đăng ký, phát hành, sử dụng Thẻ, Vikki Bank áp dụng các biện pháp để bảo vệ dữ liệu cá nhân của Chủ thẻ, dữ liệu cá nhân của người có liên quan mà Chủ thẻ cung cấp theo các chính sách, quy định về bảo vệ, xử lý dữ liệu cá nhân của Vikki Bank trong từng thời kỳ và phù hợp với quy định pháp luật.
2. Vikki Bank thực hiện xử lý dữ liệu cá nhân của Chủ thẻ, dữ liệu cá nhân của người có liên quan mà Chủ thẻ cung cấp nhằm mục đích phát hành Thẻ, cung cấp các sản phẩm/dịch vụ của Vikki Bank cho Chủ thẻ, và/hoặc cho các mục đích khác theo Thông báo về xử lý dữ liệu, Điều khoản và Điều kiện về xử lý dữ liệu, các văn bản/tài liệu mà Chủ thẻ đã đồng ý/xác nhận với Vikki Bank.
3. Vikki Bank thực hiện cung cấp thông tin của Chủ thẻ cho Bên thứ ba nhằm mục đích triển khai các dịch vụ, sản phẩm của Vikki Bank, xử lý các trường hợp nghi ngờ gian lận, giả mạo, vi phạm quy định pháp luật và các trường hợp theo quy định pháp luật, theo yêu cầu của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Điều 14. THỎA THUẬN CUNG CẤP THÔNG TIN TÍN DỤNG

1. Chủ thẻ đồng ý vô điều kiện, không hủy ngang cho phép Vikki Bank xử lý dữ liệu cá nhân của Chủ thẻ, tìm kiếm, xác minh các thông tin liên quan đến Chủ thẻ từ Bên thứ ba, cung cấp thông tin của Chủ thẻ cho bất kỳ Bên thứ ba nào theo các quy định của Vikki Bank.

Chủ thẻ cũng đồng ý rằng Bên thứ ba nêu trên sẽ có quyền cung cấp các thông tin tín dụng của Chủ thẻ cho bất kỳ cá nhân/tổ chức nào liên quan để phục vụ hoạt động thu hồi nợ, mua bán nợ, xử lý nợ, kiểm toán, tư vấn, thông tin tín dụng,...

2. Chủ thẻ đồng ý vô điều kiện, không hủy ngang để Vikki Bank được quyền thực hiện cung cấp thông tin tín dụng/tiếp nhận (các) sản phẩm thông tin tín dụng của Chủ thẻ cho/từ (các) công ty thông tin tín dụng mà Vikki Bank đang là tổ chức tham gia (bao gồm CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG TIN TÍN DỤNG VIỆT NAM (PCB), mã số doanh nghiệp 0102547296, đăng ký lần đầu ngày 27/11/2007 và (các) Công ty thông tin tín dụng khác theo thông báo của Vikki Bank từng thời kỳ) và các công ty thông tin tín dụng mà Vikki Bank dự kiến sẽ tham gia.
3. Chủ thẻ đồng ý rằng thông tin tín dụng (dữ liệu, số liệu, dữ kiện liên quan của Chủ thẻ...) được Vikki Bank cung cấp cho công ty thông tin tín dụng bao gồm nhưng không giới hạn thông tin định danh của Chủ thẻ; thông tin về lịch sử cấp tín dụng; thông tin về lịch sử trả nợ, số tiền đã đến hạn hoặc chưa đến hạn, thời hạn phải trả, hạn mức tín dụng, nhóm nợ, việc bán nợ, thực hiện cam kết ngoại bảng và kết quả chấm điểm xếp hạng của Chủ thẻ; thông tin về các biện pháp đảm bảo; các thông tin liên quan khác của Chủ thẻ mà Vikki Bank cho rằng không vi phạm quyền lợi hợp pháp của Chủ thẻ,... Việc cung cấp thông tin tín dụng/tiếp nhận (các) sản phẩm thông tin tín dụng được Vikki Bank thực hiện theo các biện pháp, cách thức/phương thức theo quyết định của Vikki Bank trong từng thời kỳ.
4. Chủ thẻ khẳng định đã hiểu và biết rõ rằng: (i) Thông tin tín dụng của Chủ thẻ được cung cấp bao gồm dữ liệu cá nhân nhạy cảm theo quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân; (ii) Thông tin tín dụng gồm dữ liệu cá nhân nhạy cảm đó được thu thập, xử lý và lưu trữ trong thời gian tối thiểu 05 (năm) năm nhằm mục đích tạo lập các sản phẩm thông tin tín dụng bởi các phần mềm chuyên dụng của công ty thông tin tín dụng; và (iii) mọi sự đồng ý của Chủ thẻ tại Khoản này là dựa trên cơ sở tự nguyện và hiểu biết rõ ràng về các quyền của Chủ thẻ theo các quy định của luật, pháp luật có liên quan.
5. Chủ thẻ đồng ý rằng trường hợp công ty thông tin tín dụng bị thu hồi Giấy chứng nhận, Vikki Bank sẽ ngừng cung cấp thông tin tín dụng của Chủ thẻ cho công ty thông tin tín dụng và thông tin tín dụng của Chủ thẻ tại công ty thông tin tín dụng được xử lý theo quy định của Chính phủ về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng. Vikki Bank sẽ thông báo với Chủ thẻ về việc xử lý thông tin tín dụng của Chủ thẻ trong thời hạn tối đa 10 ngày làm việc, kể từ ngày Vikki Bank nhận được thông báo của công ty thông tin tín dụng về phương án xử lý thông tin tín dụng.
6. Trường hợp có sự thay đổi bất kỳ nội dung nào tại Điều này, Vikki Bank sẽ thông báo tới Chủ thẻ bằng hình thức do Vikki Bank chủ động quyết định phù hợp với thỏa thuận giữa

Vikki Bank với Chủ thẻ, bao gồm nhưng không giới hạn bằng văn bản, qua email/cuộc gọi điện thoại/tin nhắn SMS và các hình thức khác có giá trị tương đương,... và Chủ thẻ có Thẻ đồng ý các sửa đổi, bổ sung đó bằng các phương thức xác thực hoặc bằng văn bản/quá email/cuộc gọi điện thoại/tin nhắn SMS, tùy trường hợp Vikki Bank thông báo cho Chủ thẻ.

Điều 15. CẤP LẠI THẺ, GIA HẠN THẺ, CHẤM DỨT VIỆC SỬ DỤNG THẺ

1. Cấp lại Thẻ/ thay thế Thẻ/ chuyển đổi Thẻ:

- a. Trường hợp Chủ Thẻ có yêu cầu Vikki Bank cấp lại Thẻ mới (trong trường hợp Thẻ hết hiệu lực, bị mất cắp/thất lạc, Thẻ bị hư, nghi ngờ Thẻ bị lợi dụng,...) Vikki Bank có quyền từ chối yêu cầu này nếu Chủ thẻ không thanh toán đầy đủ số tiền thanh toán tối thiểu đúng thời hạn theo Sao kê Thẻ cho đến khi số tiền thanh toán tối thiểu này được thanh toán đầy đủ. Khi được Vikki Bank đồng ý cấp Thẻ mới, Chủ thẻ phải trả phí cấp Thẻ mới. Trường hợp cấp lại Thẻ mới, mặc nhiên Giấy Đề nghị cấp Thẻ tín dụng mà Chủ thẻ đã ký kết trước đó cùng Điều khoản và Điều kiện này sẽ tự động được gia hạn cho đến khi Chủ Thẻ chấm dứt sử dụng Thẻ mới (và được Vikki Bank chấp nhận), trừ trường hợp giữa Chủ Thẻ và Vikki Bank có Thỏa thuận khác.
- b. Chủ Thẻ có nghĩa vụ tự hủy xác Thẻ cũ khi Chủ thẻ yêu cầu Vikki Bank thay Thẻ/ cấp lại Thẻ/chuyển đổi Thẻ và được Vikki Bank đồng ý cấp Thẻ mới.
- c. Việc thay Thẻ/tái cấp Thẻ/ chuyển đổi Thẻ sẽ không ảnh hưởng đến các nghĩa vụ, trách nhiệm của Chủ thẻ được quy định trong Điều khoản và Điều kiện này, thỏa thuận/ cam kết với Vikki Bank (nếu có).

2. Gia hạn Thẻ:

- a. Vikki Bank sẽ xem xét và quyết định việc gia hạn Thẻ trong trường hợp Chủ thẻ gửi đề nghị bằng văn bản cho Vikki Bank để gia hạn Thẻ trước ngày Thẻ hết hiệu lực. Trong thời gian đề nghị gia hạn Thẻ hoặc chờ Vikki Bank gia hạn Thẻ thì Chủ thẻ có thể sử dụng Thẻ cũ chưa hết hiệu lực cho đến khi nhận Thẻ mới.
- b. Trước khi Thẻ hết hiệu lực, Vikki Bank có thể xem xét việc gia hạn Thẻ tự động dựa trên điều kiện, chính sách và thời điểm do Vikki Bank quy định. Vikki Bank sẽ thông báo cho Chủ thẻ về việc Thẻ sẽ được gia hạn tự động qua điện thoại/tin nhắn (SMS)/ Email mà Chủ thẻ đã đăng ký với Vikki Bank và/ hoặc bằng phương thức khác phù hợp do Vikki Bank quy định trong từng thời kỳ. Trường hợp Thẻ đủ Điều kiện gia hạn tự động và Vikki Bank không nhận được phản hồi nào từ Chủ thẻ, điều này được hiểu Chủ thẻ đồng ý với việc thực hiện gia hạn Thẻ. Thẻ mới sẽ được tự động gia hạn và gửi đến cho Chủ thẻ theo thông tin địa chỉ liên lạc cuối cùng mà Chủ thẻ đã đăng ký với Vikki Bank.

- c. Vikki Bank thực hiện các biện pháp xác thực, xác minh lại khách hàng theo quy định pháp luật về phòng, chống rửa tiền và các quy định pháp luật khác.

3. Chấm dứt sử dụng Thẻ:

- a. Sau 04 kỳ sao kê liên tiếp kể từ ngày đến hạn thanh toán đầu tiên mà Chủ thẻ không thanh toán đủ số tiền thanh toán tối thiểu được thể hiện trên Sao kê của kỳ gần nhất, Vikki Bank có quyền chấm dứt việc sử dụng Thẻ của Chủ thẻ và thực hiện xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ hoặc một thời gian khác theo quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ.
- b. Trường hợp Thẻ hết hiệu lực mà Vikki Bank không chấp nhận gia hạn Thẻ (dựa trên các thông tin thu thập được từ Chủ thẻ hoặc Tài khoản Thẻ) hoặc Chủ thẻ không đồng ý gia hạn Thẻ thì Chủ thẻ có trách nhiệm thanh toán toàn bộ Dư nợ (nếu có) theo thông báo của Vikki Bank.
- c. Chủ thẻ có quyền chấm dứt việc sử dụng Thẻ bất kỳ thời gian nào và phải thông báo bằng văn bản cho Vikki Bank trước tối thiểu 03 (ba) ngày làm việc. Yêu cầu chấm dứt sử dụng Thẻ của Chủ thẻ chỉ có hiệu lực và được Vikki Bank chấp thuận khi Chủ thẻ thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ quy định theo Điều khoản và Điều kiện này, bao gồm nhưng không giới hạn ở nghĩa vụ thanh toán toàn bộ Dư nợ cho Vikki Bank.
- d. Khi chấm dứt sử dụng Thẻ, Chủ thẻ phải hoàn tất các nghĩa vụ, cam kết đã thỏa thuận với Vikki Bank, bao gồm cả việc thanh toán toàn bộ Dư nợ, nộp lại Thẻ cho Vikki Bank (nếu có) và chấm dứt việc sử dụng Thẻ để thanh toán các giao dịch mua hàng hóa hay dịch vụ, kể cả các giao dịch thông qua Internet, điện thoại hoặc thư tín.
- e. Khi thay thế Thẻ do mất cắp, thất lạc Chủ thẻ phải chịu phí thông báo mất cắp, thất lạc Thẻ theo quy định của Vikki Bank. Nếu Chủ thẻ đã yêu cầu Vikki Bank chấm dứt sử dụng Thẻ nhưng vẫn tiếp tục sử dụng Thẻ để thanh toán hàng hóa, dịch vụ thì Chủ thẻ vẫn phải có trách nhiệm đối với các giao dịch trên, bao gồm việc thanh toán theo quy định Điều khoản và Điều kiện này.
- f. Sau 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày đến hạn thanh toán số tiền thanh toán tối thiểu của kỳ chưa được thanh toán, nếu Chủ thẻ không thanh toán đầy đủ số tiền thanh toán tối thiểu này, Vikki Bank sẽ ngưng quyền sử dụng Thẻ của Chủ thẻ tạm thời. Sau 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày đến hạn thanh toán số tiền thanh toán tối thiểu của kỳ chưa được thanh toán, nếu Chủ thẻ không thanh toán đầy đủ số tiền thanh toán tối thiểu này, Vikki Bank sẽ chấm dứt sử dụng Thẻ, thu hồi Thẻ và tiến hành các thủ tục thu hồi nợ, xử lý tài sản để thu hồi nợ được quy định theo Điều khoản và Điều kiện này.

- g. Vikki Bank có quyền quyết định chấm dứt việc sử dụng Thẻ của Chủ thẻ trước hạn mà không cần sự đồng ý của Chủ thẻ hoặc thông báo trước cho Chủ thẻ trong các trường hợp sau:
- i. Chủ thẻ có một hoặc một số khoản cấp tín dụng và/hoặc Thẻ chuyển sang nợ quá hạn tại Vikki Bank và/hoặc tại các tổ chức tín dụng khác và/hoặc có nguy cơ không có khả năng trả nợ. Việc xem xét Chủ thẻ có nguy cơ không có khả năng trả nợ là tùy theo nhận định của Vikki Bank;
 - ii. Các Giao dịch Thẻ có dấu hiệu bất thường, theo nhận định của Vikki Bank, nhằm đảm bảo an toàn cho Tài khoản Thẻ của Chủ thẻ;
 - iii. Việc duy trì HMTD Thẻ, theo nhận định của Vikki Bank, dẫn đến Vikki Bank vi phạm các quy định của pháp luật;
 - iv. Chủ thẻ và/hoặc Bên bảo đảm (nếu có) vi phạm quy định hoạt động Thẻ, quy định của Vikki Bank, quy định pháp luật, bao gồm nhưng không giới hạn ở quy định về cấp tín dụng, nhận và quản lý TSBĐ,...
 - v. Chủ thẻ và/hoặc Bên bảo đảm bị mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị khởi tố/truy tố/xét xử về hình sự; Bên bảo đảm là tổ chức bị giải thể, phá sản, bị thu hồi giấy phép, chấm dứt hoạt động, chia tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức, cổ phần hóa, thay đổi chủ sở hữu...; người đại diện hợp pháp, người điều hành của Bên bảo đảm là tổ chức bị khởi tố/truy tố/xét xử theo quy định pháp luật hình sự;
 - vi. Chủ thẻ và/hoặc Bên bảo đảm có liên quan đến các vụ kiện, tranh chấp mà theo nhận định của Vikki Bank là có ảnh hưởng đến khả năng thực hiện nghĩa vụ của Chủ thẻ và/hoặc Bên bảo đảm; Chủ thẻ và/hoặc Bên bảo đảm vi phạm Điều khoản và Điều kiện này, hợp đồng, thỏa thuận, cam kết khác với Vikki Bank (nếu có);
 - vii. Chủ thẻ chết, mất tích hoặc bị tuyên bố chết, mất tích;
 - viii. Chủ thẻ chết; Bên bảo đảm chết mà không có người thừa kế được Vikki Bank chấp nhận hoặc không có người thừa kế để kế thừa nghĩa vụ của Chủ thẻ, Bên bảo đảm;
 - ix. Chủ thẻ chết và toàn bộ Dư nợ của Chủ thẻ với Vikki Bank đã được thanh toán bởi Bên bảo đảm, người thừa kế của Chủ thẻ và/hoặc bất kỳ bên thứ ba nào khác;
 - x. Thay đổi về tỷ giá ngoại tệ/giá mua bán vàng dẫn đến việc số tiền cấp HMTD Thẻ vượt quá giá trị TSBĐ/giá trị nghĩa vụ được bảo đảm nếu loại tiền

cấp HMTD Thẻ khác với loại tiền được dùng để xác định giá trị TSBĐ/giá trị nghĩa vụ được bảo đảm;

- xi. TSBĐ bị giảm giá trị do Vikki Bank xác định;
 - xii. Những thay đổi khác về TSBĐ dẫn đến nguy cơ không quản lý, xử lý được TSBĐ theo nhận định của Vikki Bank;
 - xiii. Chủ thẻ không thanh toán phí thường niên từ 03 (ba) Kỳ sao kê liên tiếp trở lên;
 - xiv. Quá 11 (mười một) tháng tính từ ngày mở Thẻ mà Chủ thẻ chưa kích hoạt Thẻ;
 - xv. Các trường hợp khác ảnh hưởng hoặc có nguy cơ ảnh hưởng đến khả năng thực hiện nghĩa vụ của Chủ thẻ theo nhận định của Vikki Bank;
 - xvi. Các trường hợp nghi ngờ liên quan đến các hành vi vi phạm các quy định cấm vận của Vikki Bank hoặc cho các mục đích lừa đảo gian lận, rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt và các hành vi vi phạm pháp luật khác theo quy định của pháp luật.
 - xvii. Các trường hợp khác theo quy định pháp luật.
- h. Việc chấm dứt sử dụng Thẻ không ảnh hưởng đến hiệu lực của Điều khoản và Điều kiện này. Các nội dung của Điều khoản và Điều kiện này vẫn có giá trị ràng buộc Chủ thẻ thực hiện.

Điều 16. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CHỦ THẺ

1. Quyền của Chủ Thẻ

- a. Được sử dụng Thẻ để thực hiện các giao dịch trong phạm vi sử dụng Thẻ và phạm vi hạn mức giao dịch theo quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ và không trái quy định của pháp luật, Các Điều Khoản và Điều Kiện này.
- b. Có quyền sử dụng Thẻ để thanh toán hàng hóa, dịch vụ hợp pháp, rút tiền mặt, thanh toán trực tuyến và thực hiện các giao dịch khác phù hợp với các Điều khoản và Điều kiện này và theo quy định Pháp luật.
- c. Có quyền yêu cầu Vikki Bank cấp lại số PIN mới.
- d. Có quyền đề nghị Vikki Bank cấp lại Thẻ mới khi Thẻ hết hạn sử dụng, hoặc do Thẻ bị hư, thất lạc/mất cắp, hoặc nghi ngờ Thẻ bị lợi dụng. Khi có đề nghị cấp lại Thẻ mới, Vikki Bank sẽ xem xét và quyết định việc cấp lại Thẻ theo quy định tại Điều kiện và Điều khoản này.
- e. Có quyền đồng ý hoặc từ chối nhận các thông tin về thông báo, cảnh báo, tin tức truyền thông, quảng cáo, khuyến mãi,... theo phương thức đăng ký/xác nhận

mà Vikki Bank cung cấp. Chủ thẻ hoàn toàn chịu trách nhiệm về mọi rủi ro có thể xảy ra khi từ chối nhận các thông tin truyền thông từ Vikki Bank.

- f. Được hưởng các ưu đãi dành cho Chủ thẻ do Vikki Bank và/hoặc Đối tác liên kết Phát hành Thẻ của Vikki Bank cung cấp theo từng thời kỳ.
- g. Được yêu cầu Vikki Bank tra soát, khiếu nại khi Chủ thẻ phát hiện có sai sót và/hoặc nghi ngờ có sai sót về giao dịch Thẻ.
- h. Được đề nghị khóa thẻ, chấm dứt việc sử dụng Thẻ.
- i. Được yêu cầu Vikki Bank hoàn trả số dư:
 - i. Thẻ tín dụng: hoàn trả lại số dư có trên Tài khoản Thẻ sau khi đã hoàn thành mọi nghĩa vụ trả nợ đối với Vikki Bank (bao gồm nợ Thẻ, nợ cấp tín dụng hoặc các nghĩa vụ tài chính khác).
 - ii. Thẻ ghi nợ/trả trước: hoàn trả lại số dư trên TKTT/Tài khoản Thẻ trả trước trong trường hợp Chủ thẻ muốn đóng TKTT/Tài khoản Thẻ trả trước và không có nhu cầu sử dụng tiếp theo quy định của Điều khoản và Điều kiện này.
- j. Được lựa chọn sử dụng các dịch vụ liên quan do Vikki Bank cung cấp và được yêu cầu Vikki Bank cung cấp các thông tin về TKTT/ Tài khoản Thẻ trả trước.
- k. Các quyền khác theo quy định Điều khoản và Điều kiện này, thỏa thuận với Vikki Bank hoặc quy định pháp luật

2. Nghĩa vụ của Chủ Thẻ

- a. Chịu trách nhiệm về tất cả những giao dịch bằng Thẻ đã được thực hiện trước khi Vikki Bank nhận được thông báo về việc Thẻ bị mất cắp, bị thất lạc hoặc việc sử dụng Thẻ và/hoặc sử dụng thông tin trên Thẻ trái phép bao gồm nhưng không giới hạn các giao dịch lừa đảo và/ hoặc chữ ký giả mạo bởi bất kỳ bên thứ ba nào khác; hoặc trong trường hợp giao dịch bằng Thẻ được thực hiện sau khi ngân hàng tư vấn khóa Thẻ/đổi PIN/cấp lại Thẻ nhưng Chủ thẻ không đồng ý thực hiện hoặc chưa thực hiện.
- b. Trường hợp sau khi đã thông báo cho Vikki Bank mà Chủ thẻ tìm lại được Thẻ bị thất lạc/mất cắp. Chủ thẻ không được sử dụng lại Thẻ và phải làm thủ tục cấp Thẻ mới.
- c. Trường hợp Thẻ bị lộ số PIN hoặc nghi ngờ bị lợi dụng, Chủ thẻ phải trực tiếp đến Vikki Bank để yêu cầu cấp số PIN mới hoặc Chủ thẻ có thể thay đổi/cấp PIN theo các hình thức cấp lại PIN được Vikki Bank áp dụng theo từng thời kỳ.
- d. Chủ thẻ đồng ý rằng trường hợp Chủ thẻ xác nhận thông qua các phương tiện, công cụ do Vikki Bank cung cấp (như email/SMS....) hoặc Chủ thẻ chủ động

đăng ký/ sử dụng sản phẩm dịch vụ của Vikki Bank thông qua các phương tiện, công cụ này và được Vikki Bank chấp nhận thì sẽ ràng buộc trách nhiệm, nghĩa vụ của Chủ thẻ trong việc yêu cầu thay đổi hạn mức Thẻ và các yêu cầu khác trong quá trình phát hành, sử dụng Thẻ.

- e. Đồng ý cho Vikki Bank cung cấp các thông tin về (các) Chủ thẻ, bao gồm nhưng không giới hạn ở dữ liệu cá nhân của Chủ thẻ, thông tin liên quan đến Thẻ tín dụng và việc sử dụng Thẻ tín dụng cho Bên thứ ba nhằm mục đích triển khai các dịch vụ, sản phẩm của Vikki Bank và các trường hợp theo quy định pháp luật, theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền.
- f. Tuân thủ các quy định pháp luật về phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố và cấm vận. Nếu bất kỳ giao dịch nào của Thẻ bị chặn, phong tỏa, trì hoãn, từ chối hoặc hủy bỏ do có liên quan đến vi phạm các quy định này, Chủ Tài khoản hoàn toàn chịu trách nhiệm về các tổn thất, nghĩa vụ pháp lý, khoản phạt, chi phí hay phí tổn phát sinh, đồng thời bồi hoàn cho Vikki Bank đối với các nghĩa vụ tài chính mà Vikki Bank có thể phải thực hiện do các vi phạm này.
- g. Thông báo ngay cho Vikki Bank bằng văn bản những thay đổi về địa chỉ nhà riêng, địa chỉ thường trú, địa chỉ liên lạc hay thay đổi về nghề nghiệp, điện thoại di động, email, của Chủ Thẻ. Thông báo ngay cho Vikki Bank bằng văn bản về việc thay đổi (hoặc hủy) email, số điện thoại mà Chủ thẻ sử dụng để nhận dịch vụ. Chủ thẻ sẽ chịu trách nhiệm cho mọi thiệt hại phát sinh do không cung cấp thông tin hoặc cung cấp thông tin chậm trễ.
- h. Chịu trách nhiệm giải quyết với ĐVCNT các vấn đề phát sinh đến nhận giao hàng, chất lượng, số lượng,... của dịch vụ/ hàng hóa mà Chủ thẻ thanh toán bằng Thẻ và việc này không ảnh hưởng đến việc báo nợ/ ghi nợ vào Thẻ/Tài khoản thanh toán/Tài khoản Thẻ tín dụng, cũng như không ảnh hưởng đến nghĩa vụ thanh toán của Chủ thẻ cho Vikki Bank.
- i. Chủ thẻ có trách nhiệm thanh toán cho Vikki Bank tất cả các giao dịch Thẻ được thực hiện bằng Thẻ của Chủ thẻ, kể cả trong trường hợp Chủ thẻ không ký xác nhận trên hóa đơn giao dịch. Chủ thẻ cam kết chịu trách nhiệm thực hiện Các Điều Khoản Và Điều Kiện này và các quy định khác có liên quan của Vikki Bank. Khi Chủ thẻ chấm dứt việc sử dụng Thẻ, Chủ thẻ có trách nhiệm thanh toán toàn bộ dư nợ và hoàn trả Thẻ.
- j. Khi sử dụng Thẻ, Chủ thẻ phải sử dụng HMTD đúng mục đích đã cam kết và thanh toán đầy đủ, đúng hạn cho Vikki Bank các khoản nợ gốc và lãi, phí phát sinh từ việc sử dụng Thẻ theo Hợp đồng đã giao kết với Vikki Bank.
- k. Không thực hiện các giao dịch, thanh toán vi phạm pháp luật, vi phạm các thỏa thuận, cam kết giữa Vikki Bank và Chủ thẻ về việc sử dụng Thẻ. Chủ thẻ hoàn

toàn chịu trách nhiệm đối với các giao dịch Thẻ trái pháp luật, không phù hợp với các thỏa thuận, cam kết giữa 1 Vikki Bank và Chủ thẻ, trừ trường hợp do lỗi của Vikki Bank.

- l. Chịu trách nhiệm thanh toán và thực hiện các nghĩa vụ tài chính, cam kết, bảo lãnh khác của Chủ thẻ phát sinh tại Vikki Bank theo các hợp đồng, thỏa thuận, văn bản cam kết mà Chủ thẻ ký kết.
- m. Có trách nhiệm bảo quản Thẻ, bảo mật số PIN và không được chuyển nhượng Thẻ hoặc đưa Thẻ cho người khác sử dụng.
- n. Chịu trách nhiệm về mọi tổn thất tài chính trong các trường hợp quy định tại Điều Khoản Và Điều Kiện này.
- o. Có trách nhiệm xuất trình Thẻ có hiệu lực khi thực hiện giao dịch Thẻ.
- p. Ký chữ ký mẫu vào ô chữ ký ở mặt sau Thẻ ngay sau khi nhận Thẻ. Mỗi lần sử dụng Thẻ để rút tiền mặt hoặc thanh toán hàng hóa dịch vụ, Chủ thẻ phải ký hóa đơn thanh toán giống chữ ký này trừ những giao dịch thực hiện bằng đơn đặt hàng qua thư, điện thoại, Internet hoặc các loại hình khác được sự chấp thuận của 1 Vikki Bank mà không yêu cầu có chữ ký của Chủ thẻ.
- q. Ngay khi phát hiện Thẻ bị lộ số PIN, mã OTP, thông tin trên Thẻ, Thẻ bị thất lạc/ mất cắp hoặc nghi ngờ bị lợi dụng. Chủ thẻ có trách nhiệm thực hiện theo quy định về khai báo khi Thẻ bị lộ số PIN, bị thất lạc/ mất cắp hoặc nghi ngờ bị lợi dụng và thực hiện theo quy trình, thủ tục tại Điều 12 Phần Của Các Điều khoản Và Điều Kiện này.
- r. Chịu trách nhiệm toàn bộ các thiệt hại phát sinh (nếu có) đối với các giao dịch Thẻ được thực hiện do sai sót của Chủ thẻ hoặc do Chủ thẻ không thực hiện đúng các nghĩa vụ theo Hợp đồng này. Trong trường hợp Thẻ bị lợi dụng, gây ra thiệt hại. Vikki Bank và Chủ thẻ xử lý theo quy định của pháp luật và quy định của Vikki Bank.
- s. Chịu tổn thất về tài chính đối với các giao dịch mà Chủ thẻ cho rằng bị giả mạo và đã được Vikki Bank gửi thông báo cảnh báo trước đó nhưng Chủ thẻ không đồng ý hoặc thực hiện khóa Thẻ.
- t. Để làm rõ, các giao dịch thanh toán định kỳ chỉ chấm dứt khi Chủ thẻ thực hiện lệnh hủy và/hoặc liên hệ ĐVCNT để hủy, Chủ thẻ có trách nhiệm đối với các giao dịch thanh toán định kỳ mà Chủ thẻ đã đăng ký sử dụng và được ĐVCNT chấp thuận trong suốt thời gian sử dụng Thẻ cho đến khi Chủ thẻ thực hiện lệnh hủy thành công hoặc liên hệ ĐVCNT để hủy và được ĐVCNT thông báo chấp thuận.

- u. Để làm rõ, các giao dịch thanh toán định kỳ chỉ chấm dứt khi Chủ thẻ thực hiện lệnh hủy và/hoặc liên hệ ĐVCNT để hủy, Chủ thẻ có trách nhiệm đối với các giao dịch thanh toán định kỳ mà Chủ thẻ đã đăng ký sử dụng và được ĐVCNT chấp thuận trong suốt thời gian sử dụng Thẻ cho đến khi Chủ thẻ thực hiện lệnh hủy thành công hoặc liên hệ ĐVCNT để hủy và được ĐVCNT thông báo chấp thuận.
- v. Chịu trách nhiệm toàn bộ đối với mọi rủi ro, tranh chấp, thiệt hại phát sinh liên quan đến các giao dịch có chữ ký và/ hoặc sử dụng PIN của Chủ thẻ; các giao dịch được thực hiện thông qua Thẻ Chip, Thẻ phi tiếp xúc và giao dịch chi tiêu qua mạng có sử dụng Dịch vụ 3D Secured. Đồng thời chịu trách nhiệm tương tự đối với các giao dịch khác nếu Vikki Bank cung cấp được bằng chứng về việc Chủ thẻ đã sử dụng Thẻ để thực hiện giao dịch mà không cần cung cấp chữ ký của Chủ thẻ khi thực hiện giao dịch đó.
- w. Chủ thẻ công nhận, cam kết không hủy ngang và chịu trách nhiệm thanh toán tất cả các giao dịch mà Chủ thẻ đã thực hiện theo đúng quy định của Vikki Bank về quy trình thanh toán bằng Thẻ qua Internet và/ hoặc có sử dụng chữ ký, chữ ký điện tử của Chủ thẻ mà không được hủy, phủ nhận, từ chối, thay đổi, thoái thác giao dịch với bất kỳ lý do nào; và cam kết chịu mọi rủi ro liên quan đến giao dịch đã được thực hiện.
- x. Chịu mọi tổn thất về tài chính đối với các giao dịch Thẻ thực hiện thông qua chip (tiếp xúc và không tiếp xúc). Khi ngừng dịch vụ sử dụng Thẻ để chi tiêu với các giao dịch mang tính chất định kỳ (hàng tháng, hàng quý), Chủ thẻ phải giữ được bằng chứng đã hủy dịch vụ này.
- y. Có trách nhiệm hợp tác và cung cấp chính xác tất cả các thông tin cần thiết theo yêu cầu của Vikki Bank/ Đối tác liên kết phát hành Thẻ và các tổ chức, cá nhân được phép khác theo quy định của pháp luật khi đề nghị phát hành thẻ và trong quá trình sử dụng thẻ, Chủ thẻ phải chịu trách nhiệm về tính trung thực của các thông tin mà mình cung cấp.
- z. Có trách nhiệm bổ sung tài sản đảm bảo theo yêu cầu của Vikki Bank.
- aa. Có trách nhiệm thanh toán đầy đủ, đúng hạn số tiền thanh toán tối thiểu theo Sao kê Thẻ tín dụng được lập hàng tháng và/ hoặc số dư nợ cho tất cả các giao dịch Thẻ đã thực hiện theo quy định tại Hợp Đồng.
- bb. Cam kết không sử dụng Tài khoản Thẻ tín dụng để thực hiện các giao dịch trái pháp luật, các giao dịch gian lận, giả mạo. giao dịch khống tại ĐVCNT (không phát sinh việc mua bán hàng hóa và cung ứng dịch vụ)

- cc. Chịu mọi trách nhiệm liên quan đến các Giao dịch Thẻ thực hiện thành công và được báo nợ vào Tài khoản Thẻ (bao gồm nhưng không giới hạn: Giao dịch Thẻ trực tuyến có sử dụng Dịch vụ 3D Secured, giao dịch Thẻ có/ không nhập PIN....).
- dd. Hợp tác với Vikki Bank trong quá trình điều tra các giao dịch gian lận phát sinh liên quan đến Tài khoản Thẻ bằng cách cung cấp các thông tin liên quan đến Tài khoản Thẻ, thông tin giấy tờ tùy thân, thông tin liên quan đến quá trình sử dụng Thẻ, thông tin về người thân của Chủ Thẻ,... theo yêu cầu của Vikki Bank.
- ee. Trong trường hợp Chủ thẻ yêu cầu Vikki Bank hỗ trợ giao dịch (xác nhận tình trạng Thẻ, thông tin giao dịch, hạn mức khả dụng...) hoặc yêu cầu Vikki Bank thực hiện các thao tác hỗ trợ (cấp phép giao dịch, nâng/hạ Hạn mức tín dụng tạm thời, mở/khóa Thẻ, kích hoạt Thẻ, ...) bằng cuộc gọi điện thoại vào Tổng đài dịch vụ khách hàng hoặc đến CN/ PGD gần nhất và/ hoặc các kênh tiếp nhận khác được Vikki Bank triển khai trong từng thời kỳ thì Chủ thẻ đồng ý rằng:
- ff. Thông tin định danh Chủ thẻ được Vikki Bank xác định thông qua số điện thoại của Chủ Thẻ đã đăng ký với Vikki Bank và các câu hỏi định danh theo quy định của Vikki Bank từng thời kỳ.
- gg. Tùy vào đánh giá của Vikki Bank trên cơ sở các thông tin định danh Chủ Thẻ cung cấp và nhằm hạn chế các rủi ro cho Chủ Thẻ, Vikki Bank có quyền quyết định việc thực hiện hoặc không thực hiện việc hỗ trợ giao dịch, thao tác hỗ trợ cho Chủ thẻ.
- hh. Trong một số trường hợp đặc biệt (bao gồm nhưng không giới hạn các trường hợp sau: Thẻ giả Thẻ bị nghi ngờ giao dịch gian lận...) nhằm kịp thời hỗ trợ và đảm bảo an toàn cho Thẻ/ Chủ thẻ, Vikki Bank có quyền quyết định việc hạn chế một số tiện ích của Thẻ (khóa Thẻ, khóa chức năng chi tiêu qua mạng).
- ii. Chủ thẻ chấp nhận các rủi ro phát sinh liên quan đến Thẻ/Tài khoản Thẻ tín dụng do việc Vikki Bank định danh, hỗ trợ giao dịch hoặc thực hiện các thao tác hỗ trợ theo quy định nêu trên.
- jj. Chủ Thẻ cam kết việc giao dịch bằng Thẻ ở nước ngoài đúng mục đích, hạn mức sử dụng Thẻ theo quy định quản lý ngoại hối, quy định phòng chống rửa tiền và quy định của pháp luật Việt Nam.
- kk. Chủ thẻ đồng ý rằng trong trường hợp vì các sự kiện bất khả kháng, bảo trì hệ thống, hoặc các lý do khách quan khác dẫn đến Tổng đài điện thoại của Vikki Bank không thể hoạt động hoặc tiếp nhận thông tin từ Chủ thẻ, thì Chủ thẻ thực hiện tra soát/khiếu nại tại các điểm giao dịch của Vikki Bank. Chủ thẻ đồng ý không có bất kỳ khiếu nại và miễn trừ cho Vikki Bank các trách nhiệm liên quan

trong trường hợp Chủ thẻ không thể thực hiện tra soát, khiếu nại Thẻ qua Tổng đài điện thoại.

- ll. Chủ thẻ phải thực hiện cập nhật GTTT (bao gồm cả giấy tờ chứng minh thời hạn cư trú đối với Chủ thẻ là người nước ngoài) có hiệu lực mới trước 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày thời hạn hiệu lực giấy tờ cũ hết hạn để không làm gián đoạn việc sử dụng Thẻ.
- mm. Chủ thẻ chịu trách nhiệm đăng ký Dịch vụ Ngân hàng điện tử (eBanking): như SMS Banking, Internet Banking, Mobile Banking, ... khi phát hành Thẻ để kịp thời quản lý các giao dịch Thẻ của Chủ Thẻ và thực hiện các giao dịch Thẻ trực tuyến. Chủ Thẻ chịu trách nhiệm nếu không thông báo ngay cho Vikki Bank khi Chủ Thẻ không sử dụng Thẻ mà vẫn nhận được tin nhắn về các giao dịch Thẻ trừ trường hợp lỗi xác định phát sinh từ Vikki Bank .
- nn. Chủ thẻ đồng ý rằng, khi tham gia các giao dịch thanh toán bằng Thẻ, tùy thuộc vào từng giao dịch Thẻ và yêu cầu/ quy định của Vikki Bank và/ hoặc của ĐVCNT phù hợp với quy định của pháp luật và quy định của các Tổ chức hỗ trợ hoạt động Thẻ, giao dịch thẻ có thể được xác thực bằng các phương thức bao gồm:
 - i. Thẻ và Chủ thẻ phải hiện diện tại ĐVCNT; hoặc
 - ii. Chữ ký của Chủ thẻ trên hóa đơn giao dịch Thẻ; hoặc
 - iii. Nhập PIN khi giao dịch; hoặc
 - iv. Các thông tin Thẻ (Tên Thẻ/ số Thẻ/ thời hạn hiệu lực Thẻ/ mã CVV/ CVC....); hoặc
 - v. Bất kỳ phương thức xác thực nào khác mà Chủ thẻ đăng ký với Vikki Bank; hoặc
 - vi. Bất kỳ phương thức xác thực nào khác mà Vikki Bank, Tổ chức hỗ trợ hoạt động Thẻ, TCTVN, TCTQT và ĐVCNT quy định.
- oo. Chủ thẻ hiểu và đồng ý rằng, khi Chủ thẻ thực hiện các giao dịch thanh toán Thẻ mà Thẻ và/ hoặc Chủ thẻ không hiện diện trực tiếp tại ĐVCNT (Ví dụ: giao dịch thanh toán trên internet/ trực tuyến....) và/ hoặc khi Chủ thẻ không bảo mật các thông tin về Thẻ thì Thẻ có thể bị lợi dụng cho các giao dịch thanh toán. Bằng việc ký/ xác nhận vào Hợp Đồng, Chủ thẻ xác nhận và chấp nhận hoàn toàn đối với các rủi ro liên quan đến các giao dịch này.
- pp. Có trách nhiệm hợp tác và cung cấp đầy đủ và chính xác các thông tin cần thiết theo yêu cầu của Vikki Bank/ Đối tác liên kết phát hành Thẻ và các tổ chức, cá nhân được phép khác theo quy định của pháp luật khi đề nghị phát hành Thẻ và

trong quá trình sử dụng Thẻ. Chủ thẻ phải chịu trách nhiệm về tính trung thực của các thông tin mà mình cung cấp.

- qq. Chủ thẻ phải cung cấp cho Vikki Bank hóa đơn giao dịch hay bất cứ thông tin liên quan để giải thích, chứng minh cho các nội dung của khiếu nại theo yêu cầu của Vikki Bank. Chủ thẻ cần lưu giữ và cung cấp được bằng chứng đã huỷ dịch vụ thanh toán định kỳ trong trường hợp Chủ thẻ ngừng việc sử dụng Thẻ để chi tiêu qua mạng Internet/ các ứng dụng trên thiết bị di động với các giao dịch mang tính chất định kỳ (hàng tháng, hàng quý, hàng năm...). Việc xử lý tra soát, khiếu nại sẽ được tiến hành theo các quy định của Vikki Bank, Ngân hàng Nhà nước, Tổ chức chuyển mạch Thẻ, TCTQT về xử lý tra soát, khiếu nại.
- rr. Phải thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn, bảo mật trong quá trình sử dụng Thẻ theo quy định tại Điều khoản và Điều kiện này. Đồng thời, phải chịu trách nhiệm về mọi tổn thất tài chính nếu không thực hiện hoặc thực hiện không đúng các quy định tại Điều 2, Phần A của Điều Khoản và Điều Kiện này.
- ss. Thông báo ngay cho Vikki Bank khi thẻ bị mất, thất lạc, nghi ngờ bị lợi dụng hoặc bị lộ thông tin Thẻ và chịu trách nhiệm đối với những giao dịch phát sinh trước thời điểm thông báo cho Vikki Bank và được Vikki Bank khóa Thẻ khi phát sinh các trường hợp này.
- tt. Nếu Chủ thẻ sử dụng Thẻ để đặt trước các dịch vụ nhưng không sử dụng dịch vụ và không/ có thông báo hủy dịch vụ trong thời gian quy định của ĐVCNT, Chủ thẻ vẫn phải thanh toán một phần hoặc toàn bộ giá trị dịch vụ, các loại thuế, phí liên quan theo quy định của từng ĐVCNT.
- uu. Chịu trách nhiệm toàn bộ đối với mọi rủi ro, tranh chấp, thiệt hại phát sinh liên quan đến các giao dịch có chữ ký và/ hoặc sử dụng PIN/OTP của Chủ thẻ; các giao dịch Thẻ thực hiện thành công, các giao dịch được thực hiện thông qua Chip/ Contactless (tiếp xúc/ không tiếp xúc) và/ hoặc giao dịch chi tiêu qua mạng có sử dụng dịch vụ xác thực 3D Secured và các giao dịch khác nếu Vikki Bank cung cấp được bằng chứng về việc Thẻ đã thực hiện giao dịch.
- vv. Để tránh phát sinh các Giao dịch Thẻ không tiếp xúc (Contactless) ngoài ý muốn, Chủ thẻ có nghĩa vụ:
- Đảm bảo Thẻ Contactless luôn nằm trong tầm kiểm soát của mình;
 - Không đặt Thẻ Contactless ở cự ly gần (< 05 (năm) cm) với máy POS NFC;
 - Thực hiện các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa các Giao dịch Thẻ không tiếp xúc (Contactless) phát sinh ngoài ý muốn khi Thẻ vẫn nằm trong dụng cụ đựng Thẻ của Chủ thẻ;

- iv. Trường hợp Chủ thẻ không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ các biện pháp trên dẫn đến việc phát sinh Giao dịch Thẻ không tiếp xúc (Contactless) ngoài ý muốn của Chủ thẻ, Chủ thẻ phải chịu trách nhiệm đối với các giao dịch đó.
- ww. Chủ thẻ cam kết chịu trách nhiệm thực hiện Các Điều Khoản và Điều Kiện này và các quy định khác có liên quan của Vikki Bank.
- xx. Khi chấm dứt sử dụng thẻ, Chủ thẻ phải nộp lại Thẻ cho Vikki Bank (trừ trường hợp chấm dứt sử dụng Thẻ phát sinh từ việc mất/ thất lạc Thẻ) và chấm dứt việc sử dụng Thẻ để thanh toán các giao dịch mua hàng hóa hay dịch vụ, kể cả các giao dịch thông qua Internet, điện thoại hoặc thư tín. Nếu Chủ thẻ đã chấm dứt sử dụng Thẻ nhưng vẫn tiếp tục sử dụng Thẻ để thanh toán hàng hóa, dịch vụ thì Chủ thẻ vẫn phải có trách nhiệm thanh toán các giao dịch trên.
- yy. Chịu trách nhiệm về mọi tổn thất tài chính (nếu có) do việc bị tạm khóa Thẻ/ chấm dứt sử dụng Thẻ và/ hoặc liên quan đến giao dịch/ sử dụng Thẻ. Khi ngừng dịch vụ sử dụng Thẻ để chi tiêu với các giao dịch mang tính chất định kỳ, Chủ thẻ phải giữ được bằng chứng đã hủy dịch vụ Thẻ này.
- zz. Chủ thẻ đồng ý, không hủy ngang và chịu trách nhiệm thanh toán tất cả các giao dịch được thực hiện theo đúng quy định của Vikki Bank về quy trình thanh toán bằng Thẻ qua Internet và/ hoặc có sử dụng chữ ký, chữ ký điện tử của Chủ thẻ mà không được hủy, phủ nhận, từ chối, thay đổi, thoái thác giao dịch với bất kỳ lý do nào; cam kết chịu mọi rủi ro liên quan đến giao dịch đã được thực hiện.
- aaa. Chấp hành các quy định, hướng dẫn của Vikki Bank liên quan đến việc quản lý, sử dụng Thẻ và/ hoặc các dịch vụ gia tăng đã đăng ký.
- bbb. Hợp tác với Vikki Bank trong quá trình điều tra các giao dịch gian lận phát sinh liên quan đến Thẻ bằng cách cung cấp các thông tin liên quan đến Thẻ, thông tin giấy tờ tùy thân, thông tin liên quan đến quá trình sử dụng Thẻ, thông tin về người thân của Chủ thẻ,... theo yêu cầu của Vikki Bank.
- ccc. Trong trường hợp Chủ thẻ yêu cầu Vikki Bank hỗ trợ giao dịch (xác nhận tình trạng Thẻ, thông tin giao dịch, hạn mức khả dụng...) hoặc yêu cầu Vikki Bank thực hiện các thao tác hỗ trợ (cấp phép giao dịch, kích hoạt Thẻ,...) bằng cuộc gọi điện thoại vào tổng đài Dịch vụ Khách hàng 19006608 và các số điện thoại khác theo quy định của Vikki Bank từng thời kỳ hoặc gửi email: 19006608@vikkibank.vn thì Chủ thẻ đồng ý rằng:
 - i. Thông tin định danh Chủ thẻ được Vikki Bank xác định thông qua số điện thoại của Chủ thẻ đã đăng ký với Vikki Bank và các câu hỏi định danh theo quy định của Vikki Bank từng thời kỳ.

- ii. Tùy vào đánh giá của Vikki Bank trên cơ sở các thông tin định danh Chủ thẻ cung cấp và nhằm hạn chế các rủi ro cho Chủ thẻ, Vikki Bank có quyền quyết định việc thực hiện hoặc không thực hiện việc hỗ trợ giao dịch, thao tác hỗ trợ cho Chủ thẻ.
- iii. Trong một số trường hợp đặc biệt (bao gồm nhưng không giới hạn các trường hợp sau: Thẻ giả, Thẻ bị nghi ngờ giao dịch gian lận...) nhằm kịp thời hỗ trợ và đảm bảo an toàn cho Thẻ/ Chủ thẻ, Vikki Bank có quyền quyết định việc hạn chế một số tiện ích của Thẻ (khóa Thẻ, khóa chức năng giao dịch Ecommerce,...).
- ddd. Chủ thẻ chấp nhận các rủi ro phát sinh liên quan đến Thẻ/ Tài khoản thanh toán do việc Vikki Bank định danh, hỗ trợ giao dịch hoặc thực hiện các thao tác hỗ trợ theo quy định nêu trên. Chủ thẻ cam kết việc giao dịch bằng Thẻ ở nước ngoài đúng mục đích, hạn mức sử dụng Thẻ theo quy định quản lý ngoại hối, quy định phòng chống rửa tiền và quy định của pháp luật Việt Nam.
- eee. Tuân thủ các quy định của Vikki Bank về hồ sơ, thủ tục, cách thức/ phương thức thực hiện khi đề nghị cung cấp các thông tin về lịch sử giao dịch Thẻ và các thông tin cần thiết khác liên quan đến Thẻ/ Tài khoản thanh toán.
- fff. Đồng ý và thực hiện các nghĩa vụ khi Vikki Bank áp dụng biện pháp đảm bảo an toàn, bảo mật trong sử dụng Thẻ theo quy định của Điều khoản và Điều kiện này.
- ggg. Các trách nhiệm và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều khoản và Điều kiện này và quy định pháp luật có liên quan.
- hhh. Tuân thủ các quy định của pháp luật, các quy định, thông báo của Vikki Bank trong từng thời kỳ và được đăng tải trên trang thông tin điện tử chính thức của Vikki Bank.

Điều 17. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA VIKKI BANK

1. Quyền của Vikki Bank

- a. Vikki Bank và các ĐVCNT có quyền kiểm tra chữ ký và giấy tờ tùy thân của Chủ thẻ khi thực hiện các giao dịch Thẻ.
- b. Có quyền thu thập thông tin từ các cá nhân, tổ chức khác về Chủ thẻ khi đề nghị phát hành Thẻ; và có quyền đồng ý hay từ chối phát hành Thẻ cho Chủ thẻ dù Chủ thẻ đáp ứng đầy đủ điều kiện phát hành Thẻ do Vikki Bank quy định; và có quyền từ chối các yêu cầu không hợp lý của Chủ thẻ.
- c. Vikki Bank được quyền dựa vào bất kỳ chứng từ giao dịch liên quan đến Tài khoản Thẻ như là bằng chứng xác thực chứng minh rằng các giao dịch Thẻ do chính Chủ thẻ thực hiện.

- d. Vikki Bank có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) chuyển đổi Thẻ Contact sang Thẻ Contactless cho Khách hàng. Trường hợp chuyển đổi/ thay thế Thẻ/ tái cấp từ Thẻ Contact sang Thẻ Contactless, Chủ thẻ phải đề nghị chuyển đổi đồng thời Thẻ còn hiệu lực (nếu có) và Chủ thẻ cần đề nghị Vikki Bank thực hiện thủ tục đổi số Thẻ mới.
- e. Vikki Bank tự động đăng ký dịch vụ 3D Secured cho Thẻ ghi nợ quốc tế cấp mới/ tái cấp/ thay thế Thẻ (mà trước đó chưa được đăng ký 3D Secured) bằng số điện thoại di động/ Email mà Chủ thẻ đã đăng ký trên hệ thống Thẻ Vikki Bank. Bằng việc ký vào Giấy đề nghị, Khách hàng đã đồng ý việc Vikki Bank được tự động đăng ký và áp dụng phí dịch vụ 3D Secured (nếu có).
- f. Khi yêu cầu giao Thẻ theo yêu cầu của Chủ thẻ được Vikki Bank chấp thuận, Vikki Bank có thể gửi cho Chủ thẻ, và sau đó là những Thẻ gia hạn hoặc Thẻ thay thế, qua đường bưu điện thông thường đến địa chỉ của Chủ thẻ đã đăng ký với Vikki Bank.
- g. Từ chối các yêu cầu dịch vụ, các yêu cầu cấp phép của Chủ thẻ nếu yêu cầu không phù hợp với điều kiện và quy định của Vikki Bank hoặc các trường hợp ngoài khả năng kiểm soát của Vikki Bank.
- h. Vikki Bank được quyền sử dụng, cung cấp các thông tin về (các) Chủ thẻ, thông tin liên quan đến Thẻ và việc sử dụng Thẻ cho Bên thứ ba nhằm mục đích triển khai các dịch vụ, sản phẩm của Vikki Bank và các trường hợp theo quy định pháp luật, theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền.
- i. Vikki Bank không có nghĩa vụ cung cấp hóa đơn giao dịch đối với Giao Dịch Easy Payment.
- j. Vikki Bank được miễn trách nhiệm trong trường hợp hệ thống xử lý, hệ thống truyền tin,... bị trục trặc hoặc vì bất kỳ lý do gì ngoài khả năng kiểm soát của Vikki Bank.
- k. Được quyền thu nợ, xử lý TSDB để thu nợ theo các phương thức mà Vikki Bank lựa chọn mà không cần sự đồng ý từ Chủ thẻ (kể cả việc định giá TSDB để xử lý). Trường hợp Chủ thẻ không thanh toán đúng hạn cho Vikki Bank, Vikki Bank có quyền trích tiền từ tài khoản thanh toán/tài khoản tiền gửi của Chủ thẻ tại Vikki Bank, xử lý các tài sản khác của Chủ thẻ để thanh toán các khoản nợ, phí, lãi dịch vụ phát sinh. Vikki Bank được quyền thay mặt Chủ thẻ để lập/ký bất kỳ /tất cả tài liệu và thực hiện bất kỳ hành động cần thiết để thu nợ của Chủ thẻ theo quy định của Vikki Bank.
- l. Được phép cung cấp cho các cơ quan có thẩm quyền các thông tin về tài khoản, các giao dịch và các thông tin khác của Chủ thẻ phục vụ cho việc tra

soát, khiếu nại, xử lý, giải quyết tranh chấp các Giao dịch thẻ hoặc phục vụ việc điều tra khác theo đúng quy định của pháp luật.

- m. Có quyền lựa chọn việc thu nợ đối với Dư nợ Thẻ từ Chủ thẻ chính.
- n. Trong một số trường hợp đặc biệt (bao gồm nhưng không giới hạn các trường hợp sau: Thẻ giả, Thẻ bị nghi ngờ giao dịch gian lận, ...) nhằm kịp thời hỗ trợ và đảm bảo an toàn cho Thẻ/ Chủ Thẻ. Vikki Bank có quyền quyết định việc hạn chế một số tiện ích của Thẻ (khóa Thẻ, khóa chức năng thanh toán trực tuyến) hoặc áp dụng các biện pháp xử lý khác theo quy định Vikki Bank.
- o. Vikki Bank không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với các khiếu nại giao dịch gian lận nếu Vikki Bank cho rằng Chủ thẻ có thực hiện hoặc có liên quan đến các giao dịch khiếu nại.
- p. Vikki Bank được quyền từ chối bất kỳ Giao dịch Thẻ nào nếu Vikki Bank có nghi ngờ Giao dịch Thẻ đó không tuân thủ theo quy định Pháp luật Việt Nam.
- q. Vikki Bank được quyền miễn trừ và không chịu bất kỳ trách nhiệm nào liên quan đến giao dịch giữa Chủ Thẻ và các bên thứ ba (nhà cung cấp. ĐVCNT, ...) khi sử dụng Thẻ để thanh toán, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc giao hàng, chất lượng dịch vụ/ hàng hóa,... Tranh chấp giữa Chủ thẻ và bên thứ ba nêu trên không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện nghĩa vụ của Chủ thẻ theo yêu cầu của Vikki Bank.
- r. Trong trường hợp Giao dịch Thẻ có yêu cầu phải cung cấp chính xác số PIN, mã OTP, thông tin cá nhân, thông tin trên Thẻ thì chỉ cần: số PIN/ mã OTP/ thông tin cá nhân/ thông tin trên Thẻ được cung cấp chính xác là đủ điều kiện để Vikki Bank xác định đây là các Giao dịch Thẻ hợp lệ do Chủ thẻ thực hiện. Đối với các Giao dịch Thẻ không yêu cầu cung cấp số PIN, mã OTP, thông tin cá nhân, thông tin trên Thẻ thì chỉ cần Thẻ được sử dụng là đủ điều kiện để Vikki Bank xác định rằng đây là các Giao dịch Thẻ hợp lệ do Chủ thẻ thực hiện.
- s. Trong mọi trường hợp, Vikki Bank có quyền chấp thuận hoặc từ chối việc thực hiện các Giao dịch Thẻ của Chủ Thẻ mà không phụ thuộc vào HMTD Thẻ đã cấp cho Chủ thẻ nhằm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của Vikki Bank và/ hoặc Chủ thẻ.
- t. Thực hiện ghi nợ/ ghi có số tiền của các giao dịch Thẻ được ghi nhận tự động vào tài khoản Thẻ từ hệ thống của các tổ chức Thẻ, mà không phụ thuộc vào sự đồng ý của Chủ thẻ hoặc thông tin bảo mật Thẻ bị lợi dụng hoặc các trường hợp phát sinh khác mà Chủ thẻ không thông báo với Vikki Bank để thực hiện khóa Thẻ.

- u. Thực hiện việc phong tỏa số tiền trên Tài khoản Thẻ hoặc tạm hoãn ghi có tiền vào Tài khoản Thẻ khi có giao dịch đáng ngờ hoặc nghi ngờ giao dịch ghi có bị sai sót, không hợp lệ... theo nhận định của Vikki Bank, nhằm đảm bảo an toàn cho Tài khoản Thẻ của Chủ thẻ.
- v. Được quyền yêu cầu Chủ thẻ cung cấp các thông tin, các chứng từ liên quan đến các Giao dịch Thẻ nhằm xác minh tính chính xác, hợp pháp của các giao dịch này. Đối với các giao dịch hoàn trả, Vikki Bank có quyền giữ lại khoản ghi có cho đến khi xác minh được tính chính xác của giao dịch. Trường hợp Chủ thẻ không cung cấp thông tin như yêu cầu, Vikki Bank được quyền từ chối thực hiện giao dịch.
- w. Được quyền không cung cấp hóa đơn giao dịch đối với Giao dịch Easy Payment không cần chữ ký (giao dịch thanh toán thẻ có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng hạn mức không xác thực chủ Thẻ).
- x. Thực hiện việc phong tỏa trước số tiền giao dịch và phí giao dịch khi giao dịch đã được Vikki Bank chấp thuận nhưng chưa báo nợ vào Tài khoản Thẻ.
- y. Vikki Bank không chịu bất kỳ trách nhiệm nào với Chủ thẻ về những giao dịch Thẻ đã thực hiện, các thiệt hại hay mất mát trong trường hợp:
 - i. ĐVCNT từ chối chấp nhận Thẻ mà nguyên nhân không là lỗi của Vikki Bank.
 - ii. Trục trặc, thiếu sót, hỏng hóc của hệ thống máy ATM các ngân hàng khác và các máy móc thuộc hệ thống chấp nhận thanh toán Thẻ.
 - iii. Vikki Bank từ chối giao dịch Thẻ theo các quy định tại Điều khoản và Điều kiện này.
 - iv. Sự kiện bất khả kháng hay bất kỳ sự việc nào ngoài sự kiểm soát của Vikki Bank, hay do hậu quả của sự gian lận, giả mạo.
 - v. Vikki Bank thực hiện chậm trễ hay không thực hiện được trách nhiệm của mình theo Điều khoản và Điều kiện này do thiên tai, sự thay đổi thời tiết, hỏa hoạn, sự cố điện, sự cố viễn thông, trục trặc về máy móc, xử lý dữ liệu; hoặc bất kỳ tình huống nào nằm ngoài sự kiểm soát của Vikki Bank hay do hậu quả của sự gian lận, giả mạo.
 - vi. Lỗi của Chủ Thẻ trong quá trình sử dụng Thẻ và/hoặc do Chủ thẻ vi phạm Thỏa thuận của Điều khoản và Điều kiện này vì bất cứ lý do gì.
 - vii. Các giao dịch có chữ ký và/ hoặc sử dụng PIN của Chủ thẻ ; các Giao dịch Thẻ được thực hiện thông qua Chip, các Giao dịch Thẻ được thực hiện thông qua Contactless và các giao dịch thanh toán trực tuyến có sử dụng dịch vụ 3D Secured.

- viii. Các giao dịch khác nếu Vikki Bank cung cấp được bằng chứng về việc Thẻ của Chủ thẻ đã thực hiện giao dịch mà không cần chữ ký của Chủ Thẻ.
- ix. Các rủi ro của Chủ thẻ liên quan đến việc thanh toán hàng hóa, dịch vụ qua internet, giao dịch trực tuyến.
- x. Bất kỳ hành động hoặc không hành động nào của bên thứ ba (không phải là một đại diện của Vikki Bank); mà thông qua hành động hoặc không hành động của bên thứ ba đó làm cho các dịch vụ của Vikki Bank không được cung cấp hoặc cung cấp chưa hoàn chỉnh cho Chủ thẻ.
- xi. Bất kỳ tổn thất nào về danh dự, uy tín của Chủ thẻ trong vấn đề thu hồi Thẻ hoặc ngưng việc sử dụng Thẻ hoặc chấm dứt việc sử dụng Thẻ hoặc thu hồi nợ.
- xii. Trường hợp Thẻ không được bảo đảm an toàn hoặc bị lộ thông tin Thẻ, PIN, OTP và các thông tin bảo mật khác của thẻ hoặc do sơ suất của Chủ thẻ làm kẻ gian lấy cắp được thông tin Thẻ.
- xiii. Thẻ không được bảo đảm an toàn, Thẻ bị lợi dụng để rút tiền mặt, chuyển khoản, thanh toán hàng hóa dịch vụ và/ hoặc các giao dịch khác trong trường hợp Thẻ bị mất cắp, lộ thông tin/ lộ PIN/ OTP hoặc thất lạc mà Chủ thẻ chưa kịp thông báo cho Vikki Bank.
- xiv. Việc giao hàng, chất lượng hàng hóa, dịch vụ và các tranh chấp phát sinh liên quan đến các giao dịch mua sắm hàng hóa, dịch vụ được thanh toán bằng Thẻ của Chủ thẻ. Tranh chấp giữa Chủ thẻ và ĐVCNT liên quan đến việc giao hàng, chất lượng dịch vụ/ hàng hóa không làm ảnh hưởng đến việc báo nợ vào Tài khoản thanh toán của Khách hàng.
- xv. Chủ thẻ không chủ động hủy hiệu lực thẻ cũ khi đề nghị Vikki Bank thay thế Thẻ/ tái cấp Thẻ/ chuyển đổi Thẻ/ hủy Thẻ.
- xvi. Các trường hợp khác theo quy định tại Điều khoản và Điều kiện này.
- z. Vikki Bank thực hiện chậm trễ hay không thực hiện được trách nhiệm của mình theo Điều khoản và Điều kiện này do thiên tai, sự thay đổi thời tiết, hỏa hoạn, sự cố điện, sự cố viễn thông, trục trặc về máy móc, xử lý dữ liệu; hoặc bất kỳ tình huống nào nằm ngoài sự kiểm soát của Vikki Bank hay do hậu quả của sự gian lận, giả mạo.
- aa. Thực hiện các yêu cầu liên quan đến việc sử dụng Thẻ do Chủ thẻ đề nghị thực hiện tại quầy giao dịch/ trên các kênh điện tử của Vikki Bank và qua điện thoại.

- bb. Trường hợp HMTD Thẻ của Chủ thẻ là một loại tiền, số tiền được trích để thực hiện giao dịch là loại tiền khác, tỷ giá quy đổi trong trường hợp này do Vikki Bank quyết định phù hợp với quy định của pháp luật.
- cc. Vikki Bank có quyền khai báo/cập nhật Chủ thẻ vào danh sách các Chủ thẻ vi phạm (hoặc các loại danh sách tương tự) của Vikki Bank, của Bất kỳ Cơ quan Nhà nước hoặc Tổ chức nào khác theo quy định pháp luật khi Vikki Bank nhận thấy Chủ thẻ có dấu hiệu, nghi ngờ vi phạm quy định tại Điều khoản và Điều kiện này và quy định pháp luật.
- dd. Khởi kiện Chủ thẻ và/ hoặc Bên bảo đảm theo quy định pháp luật khi Chủ thẻ và/hoặc Bên bảo đảm vi phạm nghĩa vụ đã cam kết.
- ee. Vikki Bank được quyền từ chối tiếp nhận tra soát khiếu nại với các giao dịch được đánh giá Chủ thẻ có dấu hiệu hoặc hành vi trục lợi trong quá trình sử dụng Thẻ hoặc Chủ thẻ cung cấp thông tin thẻ, PIN, OTP cho bên thứ 3 để thực hiện Giao dịch Thẻ.
- ff. Vikki Bank được quyền chủ động gửi các thông tin về thông báo, cảnh báo, tin tức truyền thông, quảng cáo, khuyến mãi....khi Chủ thẻ xác nhận đồng ý nhận thông tin qua các phương thức đăng ký/ xác nhận mà Vikki Bank cung cấp (như Giấy Đề nghị cấp Thẻ tín dụng, ...) hoặc các phương thức thông báo khác của Vikki Bank áp dụng trong từng thời kỳ (bao gồm nhưng không giới hạn việc có thể gửi tin nhắn qua SMS, thư điện tử và nội dung có Thẻ chứa đường dẫn liên kết (Hyperlink) truy cập các trang tin điện tử). Thông tin của Vikki Bank được xem là đã gửi tới Chủ Thẻ khi: Thông tin đã được gửi đi thành công tới số điện thoại di động của Chủ Thẻ khi thiết bị báo gửi thành công, gửi tới địa chỉ thường trú/ tạm trú/ email của Chủ Thẻ, đưa lên website của Vikki Bank, hiển thị trên tiện ích khi Chủ thẻ sử dụng Thẻ.
- gg. Chuyển nhượng hoặc ủy thác các quyền theo Hợp đồng và theo các hợp đồng bảo đảm cho Bên thứ ba mà không cần có sự chấp thuận của Chủ thẻ và/ hoặc Bên bảo đảm.
- hh. Vikki Bank có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để cập nhật, kiểm tra, rà soát, đối chiếu và nhận biết khách hàng trong quá trình sử dụng Thẻ.
 - ii. Được quyền kiểm tra, giám sát việc sử dụng khoản cấp tín dụng qua Thẻ và trả nợ của Chủ thẻ; yêu cầu Chủ thẻ báo cáo việc sử dụng khoản cấp tín dụng qua Thẻ và cung cấp tài liệu, dữ liệu chứng minh khoản cấp tín dụng qua Thẻ được sử dụng đúng mục đích.
- jj. Các quyền lợi khác theo Thỏa thuận với Chủ thẻ tại hợp đồng này và quy định của pháp luật

- kk. Được quyền truy thu, tự động ghi nợ Tài khoản thanh toán của Chủ thẻ để thu các khoản phí, các khoản thanh toán, các nghĩa vụ tài chính khác của Chủ thẻ liên quan đến việc sử dụng Thẻ theo quy định của Vikki Bank, quy định của Ngân hàng Nhà nước và pháp luật có liên quan.
- ll. Có quyền áp dụng các biện pháp cần thiết mà không cần thông báo trước cho Chủ thẻ (bao gồm ngăn chặn giao dịch Thẻ, từ chối giao dịch Thẻ, khóa Thẻ, tạm dừng giao dịch Thẻ, tạm ngừng/ chấm dứt việc sử dụng Thẻ, thu hồi Thẻ, hủy Thẻ theo Điều 7 và Điều 8, phần A của Điều Khoản và Điều Kiện này).
- mm. Bất kỳ trường hợp nào được nêu trên áp dụng trên thực tế cũng sẽ không làm ảnh hưởng đến nghĩa vụ khác của Chủ thẻ đối với Vikki Bank được quy định trong Điều khoản và Điều kiện này.
- nn. Thực hiện ghi nợ/ghi có số tiền của các giao dịch Thẻ được ghi nhận tự động vào tài khoản thanh toán từ hệ thống của các tổ chức Thẻ, mà không phụ thuộc vào sự đồng ý của Chủ thẻ hoặc thông tin bảo mật Thẻ bị lợi dụng hoặc các trường hợp phát sinh khác mà Chủ thẻ không thông báo với Vikki Bank để thực hiện khóa Thẻ.
- oo. Thực hiện việc phong tỏa/tạm khóa số tiền trên Tài khoản thanh toán hoặc từ chối giao dịch/tạm hoãn ghi có tiền vào Tài khoản thanh toán khi có giao dịch đáng ngờ hoặc nghi ngờ giao dịch ghi có bị sai sót, không hợp lệ... theo nhận định của Vikki Bank, nhằm đảm bảo an toàn cho Tài khoản thanh toán của Chủ thẻ. Thực hiện việc phong tỏa/ tạm khóa trước số tiền giao dịch và phí giao dịch khi giao dịch đã được Vikki Bank chấp thuận nhưng chưa báo nợ vào Tài khoản thanh toán.
- pp. Vikki Bank có quyền thực hiện ghi âm (các) cuộc trao đổi/ giao dịch qua điện thoại giữa Vikki Bank và Chủ thẻ để làm chứng từ đề nghị liên quan đến nghiệp vụ Thẻ từ Chủ thẻ; đồng thời là bằng chứng giải quyết tranh chấp giữa các bên (nếu có).
- qq. Vikki Bank được quyền chủ động gửi các thông tin về thông báo, cảnh báo, tin tức truyền thông, quảng cáo, khuyến mãi,... khi Chủ thẻ xác nhận đồng ý nhận thông tin qua các phương thức đăng ký/ xác nhận mà Vikki Bank cung cấp (như Giấy Đề Nghị,...).
- rr. Cung cấp cho Cơ quan có thẩm quyền các thông tin về giao dịch Thẻ, tài khoản phục vụ việc tra soát, khiếu nại Thẻ theo đúng quy định của Pháp luật.
- ss. Được quyền khóa/ thu hồi Thẻ và thay thế Thẻ đã khóa/ thu hồi bằng một Thẻ khác nhằm tăng cường tính bảo mật trong giao dịch cho Chủ thẻ theo quy định

của Ngân hàng Nhà nước trong từng thời kỳ mà không cần thông báo trước cho Chủ thẻ.

- tt. Không chịu trách nhiệm đối với các giao dịch Thẻ không tiếp xúc phát sinh do Chủ thẻ đặt Thẻ ngoài tầm kiểm soát của mình.
- uu. Vikki Bank có quyền yêu cầu chủ Thẻ cung cấp giấy tờ, chứng từ liên quan đến các giao dịch Thẻ ra nước ngoài và thực hiện kiểm tra, lưu trữ giấy tờ, chứng từ theo quy định của pháp luật về quản lý ngoại hối, giao dịch điện tử.
- vv. Vikki được quyền quyết định thứ tự thu hồi nợ, nghĩa vụ tài chính phát sinh của Chủ Thẻ tại Vikki Bank theo quy định tại Điều kiện và Điều khoản này.
- ww. Các quyền khác theo quy định pháp luật và Điều khoản và Điều kiện này.

2. Trách nhiệm của Vikki Bank

- a. Tuân thủ các quy định về phát hành và thanh toán Thẻ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- b. Hướng dẫn, thông báo cho Chủ thẻ về dịch vụ thẻ, thao tác sử dụng Thẻ và các rủi ro, các phương thức thủ đoạn tội phạm có thể gặp phải và cách xử lý khi gặp sự cố, những hành vi bị cấm khi sử dụng Thẻ, trách nhiệm của Chủ Thẻ khi vi phạm các quy định có liên quan của Vikki Bank trong việc quản lý và sử dụng Thẻ.
- c. Thông báo bằng một trong các hình thức sau: qua tin nhắn SMS, địa chỉ email và/hoặc các hình thức thông báo khác được Vikki Bank áp dụng trong từng thời kỳ để thông tin cho Chủ thẻ tối thiểu 30 ngày trước ngày hết hiệu lực của GTTT hoặc hết thời hạn cư trú tại Việt Nam (đối với người nước ngoài) để kịp thời yêu cầu Chủ thẻ cập nhật, bổ sung.
- d. Có trách nhiệm theo dõi, thông báo cho Khách hàng tối thiểu 30 ngày trước ngày hết hiệu lực của Giấy tờ tùy thân để kịp thời yêu cầu Khách hàng cập nhật, bổ sung. Đồng thời Vikki Bank tạm dừng Giao dịch Thẻ với các trường hợp Giấy tờ tùy thân của Chủ thẻ hết hiệu lực.
- e. Tư vấn, hỗ trợ Chủ thẻ trong những trường hợp khẩn cấp liên quan đến việc sử dụng Tài khoản Thẻ, trừ những yêu cầu nằm ngoài khả năng của Vikki Bank (như sự cố do lỗi của Chủ thẻ khi thực hiện giao dịch, sự cố do lỗi của bên thứ ba không liên quan đến Vikki Bank hoặc những yêu cầu bất hợp lý khác của Chủ Thẻ).
- f. Nhận được thông báo của Chủ thẻ về việc Thẻ bị lộ số PIN, Thẻ bị thất lạc/ mất cắp hoặc nghi ngờ bị lợi dụng với Điều kiện Chủ Thẻ cung cấp chính xác thông tin do Vikki Bank yêu cầu liên quan đến Tài khoản Thẻ.

- g. Các trách nhiệm khác theo thỏa thuận với Chủ thẻ tại hợp đồng này và quy định của pháp luật.
- h. Tôn trọng các quyền lợi của Chủ thẻ theo quy định của pháp luật và quy định của Điều khoản và Điều kiện này.
- i. Bảo mật thông tin của Chủ thẻ, ngoại trừ các trường hợp quy định tại Điều khoản và Điều kiện, theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc theo quy định của pháp luật.
- j. Tiếp nhận thông tin tra soát, khiếu nại của Chủ thẻ, xử lý và thông báo kết quả tra soát, khiếu nại cho Chủ thẻ.
- k. Thực hiện việc phát hành lại Thẻ, cấp lại PIN và các yêu cầu liên quan đến việc phát hành và sử dụng Thẻ theo yêu cầu hợp pháp của Chủ thẻ.
- l. Cung cấp các thông tin về lịch sử giao dịch Thẻ và các thông tin cần thiết khác liên quan đến Thẻ/ Tài khoản thanh toán theo đề nghị phù hợp của Chủ thẻ theo quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ.
- m. Các nghĩa vụ khác theo Điều khoản và Điều kiện này, thỏa thuận giữa Vikki Bank và Chủ Thẻ, quy định của Vikki Bank và quy định pháp luật.
- n. Hoàn trả số tiền (số dư có) trên Thẻ, Chủ thẻ chưa sử dụng hết số tiền trên Thẻ tại thời điểm chấm dứt việc sử dụng Thẻ Việc nhận số tiền còn lại của Thẻ được thực hiện trực tiếp tại các điểm giao dịch của Vikki Bank và theo các thủ tục giao dịch tại quầy của Vikki Bank trong từng thời kỳ.
- o. Để làm rõ, Vikki Bank sẽ hoàn trả lại cho Chủ thẻ số dư còn lại trên Thẻ (nếu có) sau khi đã khấu trừ tất cả các khoản tiền phí, lệ phí và các nghĩa vụ thanh toán của Chủ thẻ đối với Vikki Bank, vào tài khoản thanh toán của Chủ Thẻ tại Vikki Bank hoặc bằng tiền mặt hoặc dựa vào văn bản yêu cầu của Chủ thẻ. Trong thời hạn 06 (sáu) tháng kể từ thời điểm chấm dứt sử dụng Thẻ và Chủ thẻ không có yêu cầu hoặc cung cấp các thông tin tài khoản thanh toán để chuyển số số dư có trong Thẻ khi chấm dứt sử dụng Thẻ thì số tiền còn lại này sẽ do Vikki Bank toàn quyền xử lý kê cả việc hạch toán ghi nhận là tài sản của Vikki Bank.

Phần B. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Chương 1. ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN PHÁT HÀNH, SỬ DỤNG THẺ TÍN DỤNG

Điều 1. HẠN MỨC TÍN DỤNG THẺ VÀ HẠN MỨC SỬ DỤNG THẺ

1. Hạn mức Thẻ tín dụng:

- a. HMTD Thẻ do Vikki Bank xem xét, quyết định căn cứ theo tài liệu, thông tin, dữ liệu mà Chủ thẻ cung cấp cho Vikki Bank và phù hợp với quy định của Vikki Bank

trong từng thời kỳ. HMTD Thẻ đã được Vikki Bank phê duyệt sẽ được Vikki Bank thông báo cho Chủ thẻ thông qua bất kỳ các hình thức liên lạc mà Chủ thẻ đã đăng ký với Vikki Bank. Để làm rõ, thông báo này là một phần đính kèm và không tách rời của Hợp đồng phát hành và sử dụng Thẻ.

- b. Định kỳ hàng năm (hoặc thời gian khác theo quy định của Vikki Bank), Vikki Bank có toàn quyền (nhưng không có nghĩa vụ) thực hiện điều chỉnh tăng HMTD Thẻ cho Chủ thẻ theo quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ. Vikki Bank sẽ thông báo cho Chủ thẻ bằng các phương thức phù hợp do Vikki Bank quyết định về sự điều chỉnh HMTD Thẻ. Với trường hợp Vikki Bank thực hiện tăng HMTD Thẻ, trong thời gian 05 ngày làm việc từ ngày Vikki Bank gửi thông báo, nếu Chủ thẻ tiếp tục sử dụng Thẻ và/hoặc Vikki Bank không nhận được phản hồi từ chối bằng tin nhắn (hoặc bằng phương thức phù hợp do Vikki Bank quyết định) từ Chủ thẻ, điều này được hiểu Chủ thẻ đồng ý với việc thực hiện tăng HMTD Thẻ của Vikki Bank.
- c. Chủ thẻ có thể đề nghị Vikki Bank xem xét điều chỉnh tăng/giảm HMTD Thẻ được cấp bằng cách gửi văn bản hoặc bằng các phương thức phù hợp do Vikki Bank quyết định. Vikki Bank có quyền đánh giá để xem xét việc chấp nhận hoặc từ chối việc điều chỉnh HMTD Thẻ theo đề nghị của Chủ thẻ theo quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ.
- d. Theo kết quả đánh giá hợp lý các rủi ro tín dụng, tình hình tài chính liên quan đến Chủ thẻ, việc sử dụng Thẻ, Tài khoản quản lý Thẻ tín dụng dựa vào những thông tin mà Vikki Bank có được. Vikki Bank có toàn quyền xem xét giảm HMTD Thẻ vào bất kỳ thời điểm nào mà không cần phải thông báo trước cho Chủ thẻ.

2. Hạn mức sử dụng Thẻ:

- a. Tổng hạn mức rút tiền mặt tính theo BIN của Thẻ tối đa là 100.000.000 VND (một trăm triệu đồng) trong 01 (một) tháng.
- b. Hạn mức rút tiền mặt ngoại tệ tại nước ngoài tối đa tương đương 30.000.000 VND (ba mươi triệu đồng) trong 01 (một) ngày hoặc theo quy định của Ngân hàng nhà nước trong từng thời kỳ.
- c. Chủ thẻ được quyền yêu cầu Vikki Bank thay đổi hạn mức sử dụng Thẻ (bao gồm hạn mức giao dịch Thẻ trong ngày, hạn mức thanh toán hàng hóa dịch vụ bằng Thẻ, hạn mức rút tiền mặt của Thẻ) theo quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ nhưng không vượt quá HMTD Thẻ.
- d. Chủ thẻ không được yêu cầu thay đổi hạn mức rút tiền mặt ngoại tệ tại nước ngoài và các hạn mức khác cố định theo quy định của Vikki Bank, Ngân hàng nhà nước trong từng thời kỳ.

Hạn mức sử dụng Thẻ theo từng loại sản phẩm Thẻ do Vikki Bank quy định trong từng thời kỳ và được niêm yết công khai tại các website chính thức của Vikki Bank hoặc do Vikki Bank thông báo qua các hình thức thông tin khác mà Chủ thẻ đã đăng ký với Vikki Bank tùy theo quyết định của Vikki Bank. Các quy định hạn mức sử dụng Thẻ này có thể được Vikki Bank sửa đổi, bổ sung theo từng thời kỳ đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật mà không cần sự xác nhận đồng ý của Chủ thẻ. Vikki Bank sẽ thông báo về các thay đổi nêu trên tại các Điểm giao dịch của Vikki Bank và/hoặc trang thông tin điện tử của Vikki Bank (website: vikki.bank.vn) và/hoặc theo các hình thức liên lạc đã được Chủ thẻ đăng ký với Vikki Bank.

Điều 2. PHẠM VI, MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG, THỜI HẠN CẤP TÍN DỤNG

1. Phạm vi sử dụng Thẻ:

- a. Thẻ được sử dụng trong lãnh thổ Việt Nam và/hoặc ngoài lãnh thổ Việt Nam. Phạm vi sử dụng Thẻ được cấp cho Chủ thẻ căn cứ trên loại Thẻ tín dụng Khách hàng đề nghị và được Vikki Bank chấp thuận theo Hợp đồng và theo quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ.
- b. Thẻ chỉ được sử dụng để Giao dịch Thẻ bằng phương tiện điện tử khi Chủ thẻ đã hoàn tất các thủ tục theo quy định hiện hành của Vikki Bank và Vikki Bank hoàn thành việc đối chiếu đảm bảo khớp đúng thông tin GTTT và thông tin sinh trắc học của Chủ thẻ theo các hình thức được Vikki Bank áp dụng phù hợp với quy định hiện hành của Ngân hàng Nhà nước. Chủ thẻ không được sử dụng Thẻ để chuyển khoản (hoặc ghi có) vào tài khoản thanh toán, Thẻ ghi nợ, Thẻ trả trước.

2. Mục đích sử dụng HMTD/Mục đích cấp tín dụng: tiêu dùng.

Chủ thẻ cam kết sử dụng HMTD Thẻ đúng mục đích, không sử dụng HMTD Thẻ vào các mục đích trái Pháp luật. Thẻ tín dụng được sử dụng để thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ; nạp, rút tiền mặt theo thỏa thuận giữa Chủ thẻ với Vikki Bank và/hoặc sử dụng các dịch vụ khác theo quy định của Vikki Bank tại các máy giao dịch tự động hoặc các kênh giao dịch khác theo quy định của Vikki Bank, phù hợp với quy định của pháp luật trong từng thời kỳ.

3. Thời hạn cấp HMTD Thẻ/thời hạn cấp tín dụng: tối đa bằng thời hạn hiệu lực của Thẻ mà Chủ thẻ đã được Vikki Bank cấp để sử dụng hoặc theo quy định về thời gian sử dụng Thẻ của Vikki Bank ban hành trong từng thời kỳ.

Điều 3. LÃI SUẤT

1. Lãi suất:

- a. Lãi suất: áp dụng theo Biểu lãi suất Thẻ do Vikki Bank quy định tùy từng thời kỳ và được niêm yết tại Điểm giao dịch/hệ thống Vikki Bank hoặc công bố trên website chính thức của Vikki Bank. Đồng thời, Vikki Bank thực hiện thông báo cho Khách hàng tại thời điểm phát hành Thẻ bằng các hình thức do Vikki Bank quyết định.
- b. Lãi suất Thẻ được quy định chi tiết tại Biểu phí dịch vụ Thẻ và có thể được Vikki Bank điều chỉnh trong từng thời kỳ, phù hợp với quy định của Ngân hàng nhà nước. Chủ thẻ đồng ý việc Vikki Bank có quyền thay đổi lãi suất trong Biểu phí dịch vụ Thẻ và Vikki Bank sẽ thông báo cho Chủ thẻ bằng một trong các hình thức sau: qua tin nhắn SMS, địa chỉ email đã đăng ký, các phương tiện thông tin đại chúng, website chính thức của Vikki Bank, hoặc các hình thức khác thông báo phù hợp với quy định pháp luật trong từng thời kỳ. Trường hợp Chủ thẻ không đồng ý với việc thay đổi này, Chủ thẻ phải liên hệ với Vikki Bank để yêu cầu Vikki Bank chấm dứt việc sử dụng Thẻ và thực hiện các thủ tục để tắt toán Thẻ theo quy định của Vikki Bank.
- c. Trường hợp Vikki Bank có thay đổi Biểu lãi suất Thẻ thì việc áp dụng lãi suất được thực hiện theo nguyên tắc sau:
 - i. Đối với những giao dịch xảy ra từ ngày thay đổi lãi suất: Lãi suất mới được áp dụng.
 - ii. Đối với những giao dịch xảy ra trước 01 ngày thay đổi lãi suất trở về trước: Lãi suất cũ được áp dụng.

2. Phương pháp tính lãi:

$$\text{Số tiền lãi} = \frac{\text{Số dư nợ gốc tính lãi} \times \text{Lãi suất (\%/năm)} \times \text{số ngày tính lãi}}{365}$$

Trong đó:

- Số dư nợ gốc tính lãi: là Dư nợ gốc trong hạn và/hoặc Dư nợ gốc quá hạn (nếu có).
- Lãi suất: được quy đổi theo tỷ lệ %/ năm theo Biểu lãi suất Thẻ do Vikki Bank quy định từng thời kỳ.
- Số ngày tính lãi/ Thời hạn tính lãi: được xác định tương ứng với từng loại hình giao dịch theo quy định tại điểm c, điểm d khoản 2 điều này (áp dụng cách tính lãi tính ngày đầu, bỏ ngày cuối của thời hạn tính lãi).

- ii. Lãi suất quy định tại khoản này, bao gồm cả lãi suất điều chỉnh từng thời kỳ (nếu có) là lãi suất năm tương ứng với lãi suất áp dụng theo phương pháp tính lãi với thời hạn tính lãi được xác định từ ngày tiếp theo ngày giải ngân (ngày Chủ thẻ chi tiêu/rút tiền mặt phát sinh dư nợ) đến hết ngày Chủ Thẻ thanh toán hết dư nợ (bỏ ngày đầu, tính ngày cuối của thời hạn tính lãi) và số dư thực tế được sử dụng để tính lãi là số dư đầu ngày tính lãi của số dư nợ gốc trong hạn, số dư nợ gốc quá hạn mà Chủ thẻ còn phải trả cho Vikki Bank.
- b. Lãi suất quy định tại khoản 2 này, bao gồm cả lãi suất điều chỉnh từng thời kỳ (nếu có) có thời hạn tính lãi được xác định theo công thức quy định tại tiết i điểm a khoản 2 điều này.
- c. Giao dịch rút tiền mặt: sẽ được tính lãi ngay từ ngày phát sinh giao dịch rút tiền mặt đến hết ngày liền kề trước (không phụ thuộc vào Ngày sao kê và ngày đến hạn thanh toán) ngày Chủ thẻ thực hiện thanh toán. Trường hợp, Chủ thẻ không thanh toán hết toàn bộ Dư nợ hay chỉ thanh toán một phần Dư nợ trong Kỳ sao kê (bao gồm cả lãi và phí). Dư nợ còn lại sẽ tiếp tục được tính lãi cho đến khi được thanh toán hết và sẽ được thể hiện trên Sao kê Thẻ của các kỳ tiếp theo.
- d. Đối với Giao dịch thanh toán hàng hóa, dịch vụ:
 - i. Nếu Chủ thẻ không thanh toán hoặc chỉ thanh toán một phần dư nợ cuối kỳ hoặc thanh toán sau ngày thanh toán số tiền tối thiểu, Vikki Bank sẽ tính lãi theo lãi suất được Vikki Bank ban hành từng thời kỳ và theo nguyên tắc như sau
 - Trường hợp Chủ thẻ không có dư nợ đầu kỳ thì lãi đối với dư nợ cuối kỳ (không bao gồm lãi) được tính từ ngày sao kê đến ngày Chủ thẻ thanh toán.
 - Trường hợp Chủ thẻ có dư nợ đầu kỳ thì lãi đối với các giao dịch phát sinh trong sao kê được tính từ ngày thực hiện giao dịch cho đến hết ngày liền kề trước ngày Chủ thẻ thanh toán. Sau ngày Chủ thẻ thanh toán, Vikki Bank sẽ tính lãi trên dư nợ thực tế còn lại (không bao gồm lãi).
 - ii. Nếu Chủ thẻ thanh toán toàn bộ dư nợ cuối kỳ vào hoặc trước ngày thanh toán số tiền tối thiểu, Chủ thẻ sẽ được miễn toàn bộ lãi nói trên (không áp dụng cho giao dịch rút/ứng tiền mặt).
- e. Lãi suất quá hạn: Trường hợp khoản nợ Thẻ bị chuyển nợ quá hạn thì Chủ thẻ phải trả lãi trên Dư nợ gốc quá hạn tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất áp dụng theo quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ nhưng không vượt quá 150% lãi suất cho vay trong hạn. Áp dụng đối với Dư nợ gốc quá hạn tại thời điểm chuyển Nợ quá hạn.

- f. Lãi suất chậm trả lãi: áp dụng đối với số tiền lãi bị chậm trả với mức lãi suất không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả hoặc theo quy định của Vikki Bank từng thời kỳ trên cơ sở phù hợp với quy định hiện hành của Ngân hàng nhà nước.

Điều 4. TỶ GIÁ QUY ĐỔI

1. Tỷ giá được áp dụng đối với tất cả các giao dịch Thẻ được quy đổi từ ngoại tệ ra VND vào thời điểm giao dịch Thẻ được ghi nợ/có vào Tài khoản quản lý Thẻ tín dụng do Vikki Bank và các TCTQT thỏa thuận phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước trong từng thời điểm.
2. Trường hợp loại tiền được dùng để xác định giá trị tài sản bảo đảm/giá trị nghĩa vụ được bảo đảm khác với loại tiền Vikki Bank cấp HMTD Thẻ cho Chủ thẻ, nếu do thay đổi về tỷ giá ngoại tệ, biến động thị trường hoặc các yếu tố khác dẫn đến việc HMTD Thẻ vượt quá giá trị tài sản bảo đảm hoặc giá trị nghĩa vụ được bảo đảm hoặc vượt quá tỷ lệ tối đa do Vikki Bank và Chủ thẻ/bên bảo lãnh thỏa thuận thì Vikki Bank có quyền:
 - a. Giảm HMTD Thẻ đã cấp cho Chủ thẻ xuống đến mức tương ứng với giá trị tài sản bảo đảm đã thỏa thuận trước đó trong hợp đồng bảo đảm giữa các bên; hoặc
 - b. Yêu cầu Chủ thẻ bổ sung tài sản bảo đảm; hoặc
 - c. Chấm dứt việc sử dụng Thẻ của Chủ thẻ.
3. Trường hợp Chủ thẻ dùng tài sản bảo đảm để thanh toán dư nợ Thẻ là số dư tiền gửi, sổ tiết kiệm,... là ngoại tệ khác VND, Vikki Bank có quyền quy đổi theo tỷ giá/lãi suất quy định của Vikki Bank vào ngày thực hiện yêu cầu. Tại thời điểm thực hiện yêu cầu, số dư tài khoản tiền gửi, sổ tiết kiệm có kỳ hạn thì lãi suất áp dụng là lãi suất không kỳ hạn.
4. Việc áp dụng tỷ giá ngoại tệ, đánh giá biến động thị trường, cách xác định tỷ lệ giữa HMTD Thẻ và giá trị tài sản bảo đảm do Vikki Bank quyết định.

Điều 5. TÀI SẢN BẢO ĐẢM

1. Vikki Bank chấp nhận phát hành Thẻ cho Chủ thẻ theo một trong hai hình thức sau:
 - a. Không có TSBĐ hoặc không được đảm bảo bằng biện pháp bảo đảm khác; và/hoặc
 - b. Được đảm bảo bằng TSBĐ hoặc biện pháp bảo đảm. Việc phát hành Thẻ có TSBĐ hoặc các biện pháp bảo đảm sẽ được thống nhất bằng văn bản giữa các bên theo quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ và văn bản này trở thành một bộ phận không thể tách rời của Hợp đồng.

2. Chi tiết về biện pháp bảo đảm, TSBĐ, nghĩa vụ bảo đảm, quyền và nghĩa vụ của các Bên, phương thức xử lý,... các vấn đề khác liên quan đến TSBĐ này sẽ được quy định trong hợp đồng bảo đảm được ký giữa Vikki Bank và Chủ thẻ hoặc giữa Vikki Bank với Bên thứ ba để bảo đảm cho nghĩa vụ của Chủ thẻ.
3. Việc giải chấp TSBĐ/chấm dứt bảo đảm: Sau 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày đối với Thẻ tín dụng quốc tế và 30 (ba mươi) ngày đối với Thẻ tín dụng nội địa kể từ ngày Chủ thẻ hoàn tất toàn bộ nghĩa vụ với Vikki Bank và các khiếu nại, tranh chấp liên quan đến việc sử dụng Thẻ đã được giải quyết hoàn tất.
4. Trong trường hợp nghĩa vụ của Chủ thẻ được đảm bảo bằng nhiều biện pháp đảm bảo, Vikki Bank có quyền lựa chọn bất kỳ biện pháp nào để xử lý trước nhằm thu hồi nợ.
5. Việc thay đổi một hoặc một số biện pháp bảo đảm không làm ảnh hưởng đến các biện pháp bảo đảm khác. Việc chấm dứt/thay đổi biện pháp bảo đảm tài sản bảo đảm của một hoặc một số bên bảo đảm không làm ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ của các Bên bảo đảm còn lại.
6. Vikki Bank có quyền yêu cầu Chủ thẻ bổ sung TSBĐ cho HMTD Thẻ khi xảy ra một trong các trường hợp sau:
 - a. Trong trường hợp Vikki Bank cho là cần thiết sẽ yêu cầu Chủ thẻ (phát hành Thẻ không có TSBĐ) bổ sung TSBĐ, biện pháp bảo đảm để bảo đảm cho nghĩa vụ Chủ thẻ khi sử dụng Thẻ;
 - b. Trong trường hợp Chủ thẻ không bổ sung TSBĐ, Vikki Bank có quyền yêu cầu Chủ thẻ trả nợ trước hạn hoặc Chủ thẻ đồng ý ủy quyền và không hủy ngang cho phép Vikki Bank được xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc sở hữu hợp pháp của Chủ thẻ để thu hồi nợ.
 - c. Giá trị tài sản/biện pháp bảo đảm đã đăng ký bảo đảm cho nghĩa vụ của Chủ thẻ không đủ để thanh toán Dư nợ của Chủ thẻ cho Vikki Bank;
 - d. Bên bảo đảm (không phải là Chủ thẻ) không thực hiện nghĩa vụ bảo đảm hoặc không phối hợp với Vikki Bank để xử lý TSBĐ;
 - e. Theo đánh giá của Vikki Bank, giá trị tài sản/ biện pháp bảo đảm bị giảm sút;
 - f. Các trường hợp khác theo đánh giá của Vikki Bank là có ảnh hưởng đến khả năng Bên bảo đảm thực hiện nghĩa vụ bảo đảm, xử lý TSBĐ để thu hồi Dư nợ của Chủ thẻ;
 - g. Trường hợp Chủ thẻ vi phạm bất kỳ cam kết nào với Vikki Bank, thì hợp đồng thẻ không tài sản tự động chuyển thành hợp đồng thẻ được đảm bảo bằng tài sản.

Chủ thẻ, bằng Hợp đồng này, xác nhận và đồng ý rằng, khi xảy ra trường hợp nêu tại điều khoản này, các tài sản thuộc sở hữu của Chủ thẻ sẽ trở thành tài sản đảm bảo cho Vikki Bank, kể từ thời điểm xảy ra sự kiện chủ thẻ vi phạm cam kết với Vikki Bank thì điều khoản này mặc nhiên trở thành hợp đồng bảo đảm giữa chủ thẻ và Vikki Bank theo đó, Vikki bank có quyền xử lý các tài sản này để thu hồi nợ;

h. Các trường hợp khác theo quy định của Vikki Bank, quy định pháp luật.

7. Trường hợp bên bảo đảm dùng TSBĐ để thanh toán dư nợ Thẻ, Vikki Bank có quyền quy đổi theo tỷ giá/lãi suất quy định của Vikki Bank vào ngày thực hiện yêu cầu thanh toán nếu TSBĐ khác VND. Tại thời điểm thực hiện yêu cầu thanh toán/yêu cầu xử lý TSBĐ mà TSBĐ là số dư tài khoản tiền gửi có kỳ hạn/tiền gửi tiết kiệm thì tiền gửi có kỳ hạn/tiền gửi tiết kiệm được mặc nhiên áp dụng lãi suất không kỳ hạn.
8. Việc áp dụng tỷ giá ngoại tệ/giá mua bán vàng quy đổi để xác định tỷ lệ giữa HMTD Thẻ và giá trị TSBĐ do Vikki Bank quyết định trong từng thời kỳ.

Điều 6. SAO KÊ THẺ TÍN DỤNG, THỜI HẠN TRẢ NỢ

1. Thời gian lập Sao kê Thẻ tín dụng là ngày 15 hàng tháng và/hoặc ngày khác tùy thuộc vào sản phẩm Thẻ phát hành theo quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ.
2. Khi nhận được sao kê, Chủ thẻ có trách nhiệm kiểm tra và thanh toán đúng hạn cho Vikki Bank với số tiền thanh toán ít nhất bằng số tiền thanh toán tối thiểu và chậm nhất đến ngày thanh toán được Vikki Bank thông báo trong Kỳ sao kê đó. Chủ thẻ phải thông báo bằng văn bản cho Vikki Bank các thắc mắc, khiếu nại của mình liên quan đến các giao dịch trên sao kê trong vòng 15 ngày kể từ ngày Vikki Bank gửi sao kê. Nếu sau thời gian này, Vikki Bank không nhận được thông báo của Chủ thẻ thì xem như Chủ thẻ đồng ý về nội dung sao kê và đồng ý thanh toán tất cả các giao dịch, phí và lãi phát sinh theo thông báo của Vikki Bank trên sao kê.
3. Hàng tháng, Chủ thẻ nhận được sao kê Thẻ tín dụng (do Vikki Bank lập vào một ngày cố định trong tháng) sẽ liệt kê chi tiết các giao dịch Thẻ, phí, lãi phát sinh trong kỳ giao dịch lần trước, các bút toán điều chỉnh (nếu có), tổng số dư nợ, số tiền đã thanh toán, số dư nợ đầu kỳ, số dư nợ cuối kỳ, số tiền thanh toán tối thiểu, ngày thanh toán số tiền thanh toán tối thiểu, và các thông tin khác.
4. Sao kê Thẻ tín dụng sẽ được gửi cho Chủ thẻ bằng thư điện tử do Chủ thẻ đăng ký với Vikki Bank hoặc hình thức khác theo quy định Vikki Bank từng thời kỳ. Đối với trường hợp Chủ thẻ yêu cầu gửi sao kê Thẻ tín dụng giấy hàng tháng qua đường bưu điện, Vikki Bank sẽ thu phí theo quy định tại Biểu phí Thẻ tín dụng do Vikki Bank phát hành. Nếu sau 07 (bảy) ngày

kê từ ngày gửi sao kê Thẻ tín dụng, Vikki Bank không nhận được bất kỳ thông báo của Chủ thẻ thì Vikki Bank xem như Chủ thẻ đã nhận được sao kê Thẻ tín dụng.

5. Sao kê Thẻ tín dụng sẽ là bằng chứng xác nhận các giao dịch Thẻ, phí, lãi (nếu có) và các khoản ghi nợ và ghi có trong sao kê Thẻ tín dụng là đúng và có hiệu lực. Chủ thẻ có trách nhiệm thanh toán tất cả các giao dịch, phí, lãi thể hiện trên sao kê Thẻ tín dụng theo thời hạn được quy định trong sao kê Thẻ tín dụng. Trường hợp nhận được khiếu nại của Chủ thẻ trong vòng 70 (bảy mươi) ngày kể từ ngày báo nợ giao dịch, Vikki Bank sẽ giải quyết các khiếu nại theo quy định của các Điều khoản và Điều kiện liên quan.
6. Trong trường hợp Chủ thẻ không nhận được sao kê hoặc chậm nhận được sao kê, Chủ thẻ vẫn có trách nhiệm thanh toán đầy đủ, đúng hạn cho Vikki Bank các Giao dịch Thẻ, lãi và phí phát sinh trong kỳ Sao kê Thẻ.
7. Thời hạn trả nợ: được tính từ khi bắt đầu Thời hạn trả nợ đó đến kết thúc của Ngày đến hạn thanh toán theo thông báo Sao kê của Vikki Bank gửi cho Chủ thẻ và/hoặc được Vikki Bank thông báo đến Chủ thẻ phù hợp với quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ. Khi nhận được Sao kê, Chủ thẻ có trách nhiệm kiểm tra và thanh toán đúng trong Thời hạn trả nợ cho Vikki Bank với số tiền thanh toán ít nhất bằng số tiền thanh toán tối thiểu tính theo Mức trả nợ tối thiểu và chậm nhất là trong Ngày đến ngày thanh toán được Vikki Bank thông báo trong Sao kê của Kỳ sao kê đó.
8. Nguyên tắc thanh toán Sao kê:
 - a. Chủ thẻ có trách nhiệm kiểm tra và thanh toán đúng hạn cho Vikki Bank toàn bộ các khoản nợ, phí, lãi phát sinh thể hiện trên sao kê theo quy định.
 - b. Chủ thẻ có thể lựa chọn số tiền và phương thức thanh toán phù hợp theo quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ.
 - c. Số tiền thanh toán Sao kê thực hiện sau giờ Cut-off của hệ thống (là thời gian hệ thống Vikki Bank thực hiện tổng kết và xử lý dữ liệu cuối ngày) sẽ được cập nhật vào sao kê trong ngày kế tiếp. Giờ Cut-off của hệ thống có thể được Vikki Bank thay đổi trong từng thời kỳ và được thông báo tại Sao kê Thẻ của Chủ thẻ. Chủ thẻ chịu trách nhiệm thanh toán các khoản phí và lãi phát sinh nếu thanh toán sao kê sau giờ Cut-off của ngày để nghị thanh toán.
 - d. Trường hợp Chủ thẻ không thanh toán hoặc thanh toán ít hơn Mức trả nợ tối thiểu/số tiền thanh toán tối thiểu vào/sau ngày đến hạn thanh toán. Chủ thẻ sẽ phải chịu lãi/phí phát sinh theo quy định của Vikki Bank tại Hợp đồng này.

- e. Trường hợp Chủ thẻ thanh toán nhiều hơn số dư nợ hiện tại, phần thanh toán nhiều hơn được ghi nhận là một khoản phát sinh có tại Tài khoản quản lý Thẻ tín dụng.

Điều 7. QUY ĐỊNH PHÁT HÀNH THÊM THẺ TÍN DỤNG

1. Vikki Bank phát hành thêm một hoặc nhiều sản phẩm thẻ tín dụng khác theo một chính sách cấp thẻ phù hợp được theo quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ để Chủ thẻ sử dụng trong phạm vi HMTD Thẻ đã được cấp bởi Vikki Bank.
2. Trường hợp Vikki Bank chủ động phát hành thêm Thẻ tín dụng cho Chủ thẻ, thì Vikki Bank sẽ thông báo cho Chủ thẻ qua điện thoại/tin nhắn (SMS)/Email mà Chủ thẻ đã đăng ký với Vikki Bank hoặc bằng phương thức khác phù hợp do Vikki Bank quyết định. Theo đó:
 - a. Chủ thẻ nhận và kích hoạt Thẻ trong 60 (sáu mươi) ngày kể từ khi phát hành Thẻ đồng nghĩa Chủ thẻ chấp nhận sử dụng Thẻ và đồng ý với Điều khoản và Điều kiện của Vikki Bank.
 - b. Sau 60 ngày kể từ khi phát hành Thẻ đồng nghĩa Chủ thẻ không đồng ý sử dụng Thẻ. Vikki Bank sẽ thực hiện hủy Thẻ theo quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ.
3. Trường hợp Chủ thẻ yêu cầu Vikki Bank phát hành thêm Thẻ: Chủ thẻ gửi yêu cầu/đề nghị bằng văn bản hoặc thông qua các phương thức khác do Vikki Bank chấp nhận để Vikki Bank xem xét yêu cầu/đề nghị phát hành thẻ. Trường hợp Vikki Bank đồng ý phát hành thêm Thẻ cho Chủ thẻ. Chủ thẻ phải thực hiện theo quy định Vikki Bank để được phát hành và sử dụng thẻ đó.

Điều 8. MỨC TRẢ NỢ TỐI THIỂU, PHƯƠNG THỨC TRẢ NỢ, THỨ TỰ THU HỒI NỢ GỐC VÀ LÃI

1. Công thức tính Mức trả nợ tối thiểu/Số tiền thanh toán tối thiểu của kỳ sao kê như sau:

$$\text{Số tiền thanh toán tối thiểu} = (X\% \times \text{Tổng dư nợ sao kê cuối kỳ}) + \text{Số tiền trả góp phát sinh trong kỳ} + \text{Số tiền thanh toán tối thiểu của kỳ trước chưa thanh toán.}$$

Trong đó: X% là tỷ lệ trả nợ được Vikki Bank quy định theo từng sản phẩm Thẻ/hạng Thẻ có thể thay đổi trong từng thời kỳ và được cập nhật trên trang thông tin điện tử chính thức của Vikki Bank.

2. Phương thức trả nợ/thanh toán số dư nợ: Chủ thẻ có thể lựa chọn một trong các hình thức thanh toán Dư nợ Thẻ cho Vikki Bank như sau: đăng ký trích nợ tự động từ tài khoản tiền gửi thanh toán (thanh toán số dư tối thiểu/thanh toán toàn bộ Dư nợ trên sao kê hoặc một tỷ lệ theo yêu cầu của Chủ thẻ được Vikki Bank chấp thuận), thanh toán tại quầy giao dịch (Vikki Bank hoặc ngân

hàng khác), thanh toán trên máy giao dịch tự động, thanh toán trên Internet Banking, thanh toán trên Mobile Banking và/hoặc các kênh khác được Vikki Bank quy định trong từng thời kỳ.

3. Việc ủy quyền cho Vikki Bank tự động ghi nợ tài khoản thanh toán mở tại Vikki Bank để thanh toán số tiền thanh toán tối thiểu hoặc toàn bộ Dư nợ theo Sao kê Thẻ hoặc thanh toán số tiền thanh toán theo tỷ lệ do Chủ thẻ lựa chọn được Vikki Bank chấp thuận, bằng cách đăng ký dịch vụ “Thanh toán tự động Thẻ”.
 - a. Hàng tháng, việc trích nợ tự động được Vikki Bank thực hiện ghi nợ tài khoản thanh toán của Chủ thẻ tại ngày đến hạn thanh toán, liên tục hàng ngày cho đến khi số ngày quá hạn về 0 ngày (hoặc hoàn thành nghĩa vụ thanh toán). Chủ thẻ phải đảm bảo tài khoản thanh toán đã đăng ký trích nợ luôn đủ số dư cần thiết để Vikki Bank ghi nợ trong suốt khoảng thời gian nói trên.
 - b. Trường hợp tài khoản thanh toán trích nợ không đủ số dư thanh toán số dư nợ trên sao kê Thẻ tín dụng theo đăng ký của Chủ thẻ mà vẫn đủ để thanh toán số tiền thanh toán tối thiểu thì Vikki Bank sẽ thu số tiền thanh toán tối thiểu.
 - c. Nếu tài khoản thanh toán đã đăng ký trích nợ trong thời gian nói trên không đủ số dư để thanh toán số tiền mà Chủ thẻ đã đăng ký thanh toán tự động, Chủ thẻ phải có trách nhiệm chủ động liên hệ Vikki Bank để thanh toán phần nợ còn lại đúng hạn và chịu các phí, lãi phát sinh (nếu có).
4. Vikki Bank có toàn quyền chủ động thu toàn bộ số tiền thực có trong tài khoản thanh toán của Chủ thẻ căn cứ vào tình hình thanh toán nợ của Chủ thẻ trong trường hợp Chủ thẻ đăng ký thanh toán nợ tự động mà số dư tài khoản thanh toán của Chủ thẻ cũng không đủ thanh toán số tiền thanh toán tối thiểu.
5. Trường hợp Vikki Bank nhận được khiếu nại của Chủ thẻ trong thời hạn quy định và đang trong quá trình giải quyết khiếu nại. Chủ thẻ có trách nhiệm phải thanh toán toàn bộ các giao dịch đang khiếu nại và các khoản phí, lãi phát sinh theo Sao kê Thẻ lập hàng tháng. Nếu không thanh toán, Chủ thẻ sẽ chịu trách nhiệm thanh toán hoàn toàn các khoản lãi và phí phát sinh (nếu có). Sau khi có kết quả giải quyết khiếu nại, Vikki Bank sẽ điều chỉnh các giao dịch mà Chủ thẻ khiếu nại.
6. Chủ thẻ chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ các giao dịch Thẻ, kể cả các giao dịch qua Internet và/hoặc các giao dịch khác được cho là hợp lệ theo quy định Vikki Bank nếu Vikki Bank cung cấp được bằng chứng liên quan chứng minh Thẻ đã được sử dụng mà không cần chữ ký của Chủ thẻ trên chứng từ cung cấp.
7. Thứ tự thu hồi nợ Thẻ được thực hiện như sau:

- a. Chủ thẻ không chậm thanh toán số tiền thanh toán tối thiểu của 04 kỳ sao kê liên tiếp:
 - i. Tiền phí
 - ii. Tiền lãi
 - iii. Dư nợ gốc:
 - Giao dịch chuyển đổi trả góp
 - Giao dịch rút tiền mặt
 - Giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ
 - iv. Thứ tự ưu tiên thanh toán từng khoản mục nêu trên sẽ được xét độc lập theo từng kỳ sao kê. Các kỳ sao kê chưa được thanh toán đủ dư nợ cuối kỳ sẽ được ưu tiên thanh toán trước.
 - b. Sau ngày đến hạn 04 kỳ sao kê liên tiếp Chủ thẻ không thanh toán hoặc thanh toán không đủ số tiền thanh toán tối thiểu:
 - i. Dư nợ gốc:
 - Giao dịch chuyển đổi trả góp
 - Giao dịch rút tiền mặt
 - Giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ
 - ii. Tiền lãi
 - iii. Tiền phí
 - c. Các nghĩa vụ tài chính khác của Chủ thẻ (nếu có)
 - d. Trường hợp cùng loại Giao dịch Thẻ thì áp dụng ưu tiên thanh toán theo thứ tự về thời gian hoặc theo bất kỳ thứ tự nào mà Vikki Bank cho là phù hợp mà không cần thỏa thuận trước với Chủ thẻ hoặc sự đồng ý của Chủ thẻ. Thứ tự thu hồi nợ gốc và lãi/thứ tự ưu tiên thanh toán nợ nêu trên có thể được Vikki Bank thay đổi trong từng thời kỳ phù hợp với quy định của pháp luật.
8. Tất cả các Giao dịch Thẻ, phí, lãi chưa được thanh toán trong Kỳ sao kê được nhập vào số Dư nợ đầu kỳ tiếp theo (không được nhập lãi và phí vào nợ gốc). Vikki Bank vẫn có quyền tiếp tục ghi nợ và Chủ thẻ vẫn có trách nhiệm thanh toán toàn bộ Dư nợ cho dù số Dư nợ hiện hữu vượt HMTD Thẻ.

Điều 9. CHUYỂN NỢ QUÁ HẠN, XỬ LÝ TÀI SẢN VÀ THU HỒI NỢ

1. Trường hợp Chủ thẻ không thanh toán đầy đủ số tiền tối thiểu vào ngày đến hạn thì Vikki Bank chuyển nợ quá hạn:

- a. Sau ngày đến hạn mà Chủ thẻ không thanh toán hoặc thanh toán không đủ số tiền thanh toán tối thiểu thì số tiền thanh toán tối thiểu chưa trả sẽ chuyển sang nợ quá hạn.
 - b. Sau ngày đến hạn của 04 kỳ sao kê liên tiếp mà Chủ thẻ không thanh toán hoặc thanh toán không đủ số tiền thanh toán tối thiểu, Vikki Bank sẽ chuyển toàn bộ dư nợ của Chủ thẻ sang nợ quá hạn và áp dụng lãi suất quá hạn, lãi suất chậm trả. Các khoản tiền thuộc giao dịch Thẻ chưa được ghi nợ vào tài khoản quản lý thẻ tín dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn cũng sẽ được chuyển nợ quá hạn khi các khoản tiền này được ghi nợ vào tài khoản quản lý thẻ tín dụng.
 - c. Trường hợp, nếu Chủ thẻ có nhiều khoản vay/khoản cấp tín dụng tại Vikki Bank thì toàn bộ dư nợ gốc các khoản vay/khoản cấp tín dụng đó cũng sẽ chuyển sang nhóm nợ tương ứng nhóm nợ Thẻ và ngược lại theo quy định của Vikki Bank, của NHNN trong từng thời kỳ.
2. Vikki Bank có quyền thu hồi toàn bộ số dư nợ trước hạn và chấm dứt việc sử dụng Thẻ của Chủ thẻ khi xảy ra một trong các trường hợp sau:
 - a. Chủ thẻ vi phạm bất kỳ điều khoản nào trong Điều khoản và Điều kiện này, Hợp đồng và/hoặc cam kết thế chấp/cầm cố TSBĐ, ký quỹ và những phụ lục của Hợp đồng và/hoặc cam kết này;
 - b. Số dư nợ gốc của Tài khoản Thẻ tín dụng của Chủ thẻ bị chuyển sang nợ quá hạn;
 - c. Chủ thẻ gặp khó khăn về tài chính và theo đánh giá của Vikki Bank là có ảnh hưởng nghiêm trọng đến khả năng trả nợ cho Vikki Bank;
 - d. Chủ thẻ hoặc Bên thế chấp/cầm cố (nếu có) chết mà người thừa kế không được Vikki Bank chấp thuận hoặc không có người thừa kế để kế thừa nghĩa vụ của Chủ thẻ và Bên bảo đảm;
 - e. Một hoặc một số khoản cấp tín dụng của Chủ thẻ tại Vikki Bank chuyển sang nợ quá hạn mà theo nhận định của Vikki Bank, Chủ thẻ không hoặc có nguy cơ không có khả năng trả nợ;
 - f. Chủ thẻ không bổ sung thêm TSBĐ hoặc biện pháp bảo đảm khác theo yêu cầu của Vikki Bank;
 - g. Chủ thẻ hoặc Bên thế chấp/ cầm cố (nếu có) bị mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị khởi tố/truy tố/xét xử về mặt hình sự.

- h. Việc thu hồi nợ vay trước hạn và chấm dứt việc sử dụng Thẻ sẽ được Vikki Bank gửi thông báo cho Chủ thẻ và Chủ thẻ có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số dư nợ cho Vikki Bank trong thời hạn đã nêu trong thông báo. Hết thời hạn thanh toán được ghi trong thông báo mà Chủ thẻ chưa thanh toán hết nợ vay, Vikki Bank sẽ tiến hành các biện pháp để thu hồi nợ theo quy định tại Hợp đồng này, các Hợp đồng, cam kết khác đã ký.
- i. Trường hợp Chủ thẻ không thanh toán đầy đủ số tiền tối thiểu vào ngày đến hạn theo Sao kê Thẻ tín dụng và/hoặc không thực hiện đúng các nghĩa vụ quy định tại Điều khoản và Điều kiện này, Vikki Bank có quyền chủ động xử lý bất kỳ tài sản nào của Chủ thẻ tại Vikki Bank (tiền ký quỹ, tài khoản tiền gửi, sổ tiết kiệm, tài sản cầm cố/thế chấp,...) để thu hồi các khoản nợ của Chủ thẻ tại Vikki Bank mà không cần chữ ký hay dấu xác nhận của Chủ thẻ; hoặc thực hiện các biện pháp thu hồi nợ khác theo quy định của pháp luật. Thứ tự, hình thức xử lý các tài sản của Chủ thẻ và thời điểm xử lý tài sản do Vikki Bank toàn quyền quyết định và Vikki Bank sẽ thông báo cho Chủ thẻ biết. Việc thu hồi nợ vẫn được thực hiện khi:
 - i. Việc sử dụng Thẻ hay Tài khoản quản lý Thẻ tín dụng chưa hoặc đã chấm dứt; hoặc
 - ii. Số dư nợ chưa hoặc vượt quá HMTD Thẻ.

Chương 02. ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN PHÁT HÀNH, SỬ DỤNG THẺ GHI NỢ VÀ THẺ TRẢ TRƯỚC ĐỊNH DANH.

Điều 1. PHẠM VI SỬ DỤNG THẺ VÀ HẠN MỨC SỬ DỤNG THẺ

1. Đối với Thẻ ghi nợ

a. Phạm vi sử dụng Thẻ:

Chủ thẻ được sử dụng Thẻ để thanh toán hàng hóa và dịch vụ trên Internet, thực hiện các giao dịch gửi, rút tiền mặt, chuyển khoản, thanh toán hóa đơn và/hoặc sử dụng các dịch vụ khác theo quy định của Vikki Bank tại các máy giao dịch tự động hoặc các kênh giao dịch khác theo quy định của Vikki Bank, phù hợp với quy định của pháp luật trong từng thời kỳ.

b. Hạn mức sử dụng Thẻ:

Hạn mức thanh toán, hạn mức rút tiền mặt trong và ngoài lãnh thổ Việt Nam và các hạn mức khác trong việc sử dụng Thẻ: thực hiện theo quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ và phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Đối với Thẻ trả trước định danh:

- a. Chủ thẻ được sử dụng Thẻ để thanh toán hàng hóa và dịch vụ trên Internet, thực hiện các giao dịch gửi tiền, rút tiền mặt và/hoặc thực hiện các tính năng như đổi mã PIN, tra cứu số dư, xem sao kê rút gọn và các giao dịch khác được Vikki Bank cung cấp trong từng thời kỳ.
- b. Chủ thẻ có thể thực hiện các giao dịch rút tiền mặt tại các TCTTT. Trong trường hợp thực hiện giao dịch tại các máy giao dịch tự động, Chủ thẻ phải sử dụng mã PIN. Được hiểu và thống nhất rằng tất cả những giao dịch rút tiền mặt bằng Thẻ chỉ được thực hiện duy nhất bởi Chủ thẻ.
- c. Thẻ trả trước định danh có thể được nạp tiền (top-up) tại các Chi nhánh, Phòng giao dịch của Vikki Bank hoặc qua kênh điện tử (Internet Banking, Mobile Banking) được Vikki Bank hỗ trợ. Hạn mức nạp tiền vào Thẻ trả trước tuân theo quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ.
- d. Thẻ trả trước định danh do Vikki Bank phát hành có mệnh giá theo quy định của Vikki Bank trong từng thời kỳ.

Điều 2. HOÀN TRẢ SỐ TIỀN TRÊN THẺ CHƯA SỬ DỤNG HẾT

Chủ thẻ được hoàn trả lại số dư trên tài khoản thanh toán/Tài khoản quản lý Thẻ trả trước định danh sau khi đã thanh toán các khoản phí/các khoản nợ phát sinh khác (nếu có) với Vikki Bank nếu Chủ thẻ muốn tắt toán và không có nhu cầu sử dụng tiếp. Hình thức hoàn trả thực hiện theo quy định của Vikki Bank từng thời kỳ.

NGÂN HÀNG TNHH MTV SỐ VIKKI

^[1] Tại Khoản 24 Điều 4 theo quy định 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 về luật các tổ chức tín dụng

^[2] Đối với PIN điện tử: không cần ký giấy xác nhận mà thực hiện theo quy định của Vikki Bank ban hành trong từng thời kỳ